



Tuyên giáo

Cần Thơ

BẢN TIN BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

THÀNH ỦY CẦN THƠ

HỌP BAN CHỈ ĐẠO

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 59-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, NGHỊ QUYẾT SỐ 45/2022/QH15 CỦA QUỐC HỘI, NGHỊ QUYẾT SỐ 98/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Cần Thơ, ngày 31 tháng 01 năm 2023





Đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy trao Huy hiệu 75 năm, 65 năm, 60 năm, 55 năm, 40 năm tuổi Đảng cho 08 đảng viên. *Ảnh: Tấn Vĩnh.*



1. Đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ tặng hoa, động viên tân binh quận Bình Thủy lên đường nhập ngũ. *Ảnh: Lê Phú.*

2. Đồng chí Phạm Văn Hiểu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP Cần Thơ tặng hoa, động viên thanh niên quận Ninh Kiều lên đường nhập ngũ. *Ảnh: Tấn Vĩnh.*

3. Đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố, Chủ tịch Hội đồng NVQS thành phố động viên tân binh quận Bình Thủy nhập ngũ ở các đơn vị Bộ Quốc phòng. *Ảnh: Đỗ Trung.*



Chủ tịch Hồ Chí Minh
và các nữ đại biểu
tại Đại hội đại biểu toàn quốc
lần thứ III của Đảng,
tháng 9 năm 1960.
Ảnh tư liệu.



*Lời Bác dạy
sống mãi với thời gian*

“Phụ nữ ta cần phải
cố gắng nhiều để
theo kịp chị em các
nước bạn, góp phần
nhiều hơn nữa trong
việc xây dựng chủ
nghĩa xã hội”

Thư gửi phụ nữ toàn quốc
Nhân ngày Quốc tế phụ nữ 08/3/1960
của Chủ tịch Hồ Chí Minh



TTXVN

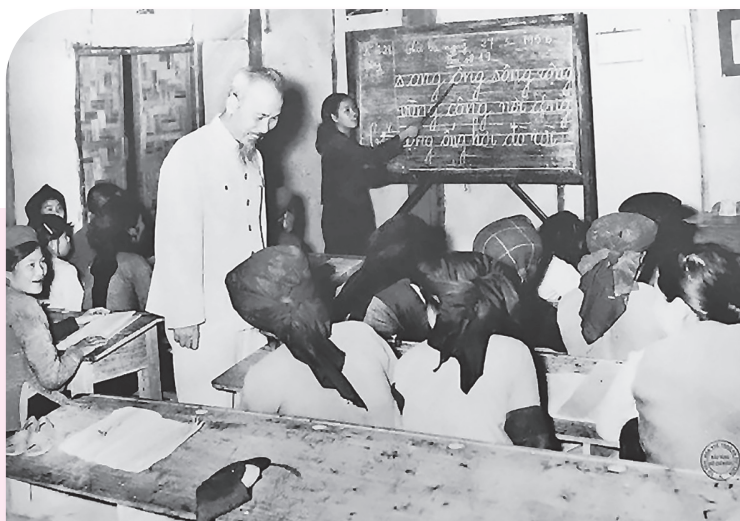


Bác Hồ: Văn hóa soi đường cho sự phát triển và tiến bộ của xã hội

Luận điểm “văn hóa soi đường cho sự phát triển và tiến bộ của xã hội” của Hồ Chủ tịch thể hiện tầm nhìn vượt thời đại khi nhấn mạnh vai trò dẫn dắt của văn hóa trong sự phát triển của mỗi quốc gia.

✍ MINH DUYÊN

Chủ tịch Hồ Chí Minh
thăm lớp học
của công nhân
Nhà máy 1/5
(Hà Nội), lá cờ đầu
của phong trào
bồ túc văn hóa
ngành công nghiệp,
ngày 19/12/1963.
Ảnh tư liệu.



Toàn cảnh Hội nghị văn hóa toàn quốc. Ảnh: Văn Điệp/TTXVN.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà văn hóa vĩ đại của Việt Nam và cũng là danh nhân văn hóa thế giới. Trong kho tàng tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống quan điểm về văn hóa có vị trí quan trọng, hàm chứa những giá trị to lớn, dẫn dắt, định hướng việc xây dựng, phát triển, nâng cao tầm vóc nền văn hóa Việt Nam.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và xây dựng nền văn hóa dân tộc

Qua tổng kết lý luận và thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm đưa ra khái niệm văn hóa như sau: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn.” Quan niệm của Hồ Chí Minh đã chỉ ra được cả nguồn gốc động lực và cấu trúc của văn hóa.

Về vị trí, vai trò của văn hóa, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa là một trong bốn lĩnh vực quan trọng để phát triển đất nước: “Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa”.

Người đã chỉ ra mối quan hệ chặt chẽ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác: Văn hóa không thể đứng ngoài “mà phải ở trong kinh tế và chính trị” và ngược lại kinh tế, chính trị cũng nằm trong văn hóa.

Tại Hội nghị văn hóa toàn quốc lần thứ nhất năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”.

Đến Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục nhấn mạnh: “Văn hóa soi đường cho sự phát triển và tiến bộ của xã hội”. Luận điểm này của Người thể

hiện tầm nhìn vượt thời đại khi nhấn mạnh vai trò dẫn dắt của văn hóa trong sự phát triển của mỗi quốc gia.

Để xây dựng nền văn hóa dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra 5 điểm lớn: “1 - Xây dựng tâm lý: tinh thần độc lập tự cường. 2 - Xây dựng luân lý: biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng. 3 - Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của Nhân dân trong xã hội. 4 - Xây dựng chính trị: dân quyền. 5 - Xây dựng kinh tế”. Đối với mỗi một khía cạnh của văn hóa, Người lại đưa ra những yêu cầu cụ thể.

Về giáo dục, Người nhấn mạnh “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, việc xây dựng nền giáo dục mới phải được coi là nhiệm vụ cấp bách, có ý nghĩa chiến lược, cơ bản, lâu dài, có tác dụng “làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập”. Do đó, điều quan trọng trước tiên ngay khi nước nhà vừa giành được độc lập là mở ngay chiến dịch chống “giặc dốt”.

Về văn hóa - văn nghệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra các quan điểm cơ bản định hướng cho việc xây dựng nền văn nghệ cách mạng: “Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sỹ trên mặt trận ấy”. Nội dung này là sự nhấn mạnh quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong khẳng định vai trò, vị trí của văn hóa, văn nghệ trong sự nghiệp cách mạng, coi mặt trận văn hóa cũng có tầm quan trọng như mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế.

Đối với mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và tự do của văn nghệ sỹ, Người luôn chỉ rõ: dân tộc bị áp bức thì văn nghệ sỹ cũng mất tự do. Văn nghệ muốn tự do phải tham gia cách mạng...

Về xây dựng đời sống mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, để xây dựng đời sống mới, thì phải xây dựng đạo đức mới, xây dựng

lối sống văn minh, nếp sống mới. Trước hết cần “mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: cần, kiệm, liêm, chính vì “Nêu cao và thực hành cần, kiệm, liêm, chính tức là nhen lửa cho đời sống mới”. Xây dựng nếp sống mới (nếp sống văn minh) là quá trình làm cho lối sống mới dần dần trở thành thói quen; trong đó có sự kế thừa, phát triển những thuần phong mỹ tục, đồng thời cải tạo những phong tục, tập quán cũ, lạc hậu và bổ sung những cái mới, tiến bộ...

Đối với vấn đề di tích, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, việc bảo tồn cổ tích là việc rất cần trong công cuộc kiến thiết nước Việt Nam. Do đó, chỉ hơn 3 tháng sau khi thành lập nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký và công bố Sắc lệnh số 65/SL ngày 23/11/1945 về bảo tồn cổ tích trên toàn cõi Việt Nam (bao gồm tất cả các di tích đình chùa, đền miếu, cung điện, thành quách, lăng mộ, bia ký, đồ vật, văn bằng, sách vở...).

Trong xây dựng nền văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh “phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc và tiếp thu những cái mới của văn hóa tiến bộ thế giới, để xây dựng một nền văn hóa Việt Nam có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng”.

Hai quá trình “giữ gìn và phát huy bản sắc, giá trị văn hóa dân tộc” và “tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại” cùng diễn ra, làm cho nền văn hóa mới ở Việt Nam vừa mang những đặc trưng phản ánh cốt cách, bản sắc và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam, vừa phù hợp với trình độ văn minh tiên tiến, hiện đại của nhân loại. Hơn nữa, cái hay, cái đẹp của văn hóa dân tộc khi được phát triển, phát huy hết mức sẽ đạt đến tầm cao nhân loại, trở thành giá trị chung của nhân loại.

Cùng với những tư tưởng sâu sắc về văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là một tấm gương mẫu mực về học tập, bảo tồn vốn cổ, bảo vệ văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Đặc biệt, Người rất trân trọng, gìn giữ và làm trong sáng tiếng

nói dân tộc để nâng tầm văn hóa Việt Nam: “Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời và vô cùng quý báu của dân tộc. Chúng ta phải giữ gìn nó, quý trọng nó, làm cho nó phổ biến ngày càng rộng khắp”.

Đặc biệt quan tâm đến phát triển văn hóa, trước lúc đi xa, Người đã dặn dò: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân”.

Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững

Những tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa chính là cơ sở, nền tảng cho Đảng ta xây dựng đường lối phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Đặc biệt trong thời kỳ đổi mới, tiến hành phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Đảng ta đã từng bước nhận thức toàn diện và sâu sắc hơn về vai trò của văn hóa và việc phát huy nguồn lực văn hóa đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII (tháng 7/1998) đã ban hành nghị quyết chuyên đề về “Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Nghị quyết khẳng định: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Mọi hoạt động văn hóa, văn nghệ phải nhằm xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người Việt Nam về tư tưởng, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh cho sự phát triển xã hội”.

Để cụ thể hóa việc phát huy nguồn lực văn hóa cho phát triển, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII đã nhấn mạnh đến giải pháp xây dựng, ban hành luật pháp và các chính sách văn hóa. Trong đó, Nghị quyết đề cập đến

chính sách kinh tế trong văn hóa và chính sách văn hóa trong kinh tế.

Đại hội IX của Đảng tiếp tục khẳng định xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Mọi hoạt động văn hóa nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, có ý thức cộng đồng, lòng nhân ái, khoan dung, tôn trọng nghĩa tình, lối sống có văn hóa, quan hệ hài hòa trong gia đình, cộng đồng và xã hội. Bước phát triển trong quan điểm của Đảng về văn hóa thời kỳ này là nhấn mạnh mục tiêu hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa.

Vai trò nguồn lực văn hóa đối với phát triển cũng được đúc kết trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Cương lĩnh khẳng định: “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển”.

Hội nghị Trung ương 9 khóa XI (năm 2011) của Đảng đã tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII và ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014, về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

Trong Nghị quyết này, Đảng nhấn mạnh đến nhiệm vụ xây dựng con người toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, đồng thời bổ sung các nhiệm vụ mới là xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế; phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa. Những nhiệm vụ này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc phát huy

nguồn lực văn hóa trong sự nghiệp xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng xác định: “Xây dựng văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội”, “huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc; khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm giàu cho văn hóa dân tộc. Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội”.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững”; “Lấy con người là trung tâm của phát triển và được chia sẻ những thành quả của quá trình phát triển”; “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”...

Đại hội XIII của Đảng đã xác định những quan điểm, chủ trương rất mới, sâu sắc và toàn diện, đột phá về phát triển văn hóa, con người. Đây là đường hướng quan trọng để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta lập nên những thành tựu mới trong sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong thời đại mới.

Có thể thấy, nhận thức về nguồn lực văn hóa trong chiến lược xây dựng và phát triển đất nước của Đảng ta ngày càng toàn diện và sâu sắc hơn. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, việc quan tâm chú trọng phát triển nguồn lực văn hóa, con người, phát huy tối đa tiềm năng “sức mạnh mềm” của đất nước là một trong những động lực quan trọng để thúc đẩy xã hội phát triển bền vững, đồng thời nâng cao hình ảnh, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Theo TTXVN/Vietnam+

KỶ NIỆM 100 NĂM NGÀY SINH TRUNG TƯỚNG ĐỒNG SỸ NGUYÊN
(01/3/1923 - 01/3/2023)

TIỂU SỬ VÀ QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG CỦA TRUNG TƯỚNG ĐỒNG SỸ NGUYÊN

✍ B.B.T (t/h)



Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên cùng đoàn công tác khảo sát tuyến đường biên giới phía Bắc. Ảnh tư liệu.

Đồng chí Đồng Sỹ Nguyên tên khai sinh là Nguyễn Hữu Vũ, bí danh Nguyễn Văn Đồng, sinh ngày 01/3/1923 tại xã Quảng Trung, huyện Quảng Trạch (nay là thị xã Ba Đồn), tỉnh Quảng Bình.

Từ năm 1938 đến năm 1940, đồng chí tham gia hoạt động cách mạng trong các tổ chức hội quần chúng cứu quốc ở trường học và ở xã; tháng 12/1939 được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương; Bí thư Chi bộ xã Quảng Trung năm 1940.

Năm 1941, đồng chí làm Phủ ủy viên lâm thời huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Từ năm 1942 đến tháng 02/1945, làm Ủy viên Ban cán sự tỉnh Quảng Bình phụ trách hai huyện Quảng Trạch và Tuyên Hóa. Cuối năm 1942 địch khủng bố, cơ sở bị vỡ, Đồng chí sang Thái

Lan và Lào tiếp tục hoạt động, gây dựng cơ sở trong Việt kiều.

Tháng 3/1945, đồng chí Đồng Sỹ Nguyên về nước tham gia thành lập Ban cán sự tỉnh Quảng Bình (sau là Tỉnh ủy lâm thời), lập chiến khu, chuẩn bị khởi nghĩa. Tháng 8/1945, được chỉ định vào Thường vụ Tỉnh ủy và làm Chủ nhiệm Việt Minh tỉnh Quảng Bình.

Từ năm 1946 đến năm 1948, Đồng chí làm Bí thư Huyện ủy, kiêm Chính trị viên Huyện đội, Huyện đội trưởng huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, được cử đi học lớp Nguyễn

Ái Quốc khóa I (năm 1946); làm Tỉnh ủy viên, Chính trị viên, kiêm Tỉnh đội trưởng tỉnh Quảng Bình (tháng 5/1948).

Từ năm 1949 đến năm 1950, được cử đi học lớp quân sự Bộ Tổng Tư lệnh, công tác ở Phòng Đảng vụ, Cục Chính trị. Từ năm 1951 đến tháng 1/1954, làm Cục phó Cục Tổ chức, Phái viên của Tổng Tư lệnh trong các chiến dịch Điện Biên Phủ, Hoàng Hoa Thám, tham gia Bộ Chỉ huy và Đảng ủy Mặt trận Trung Lào.

Từ tháng 02/1954 đến tháng 3/1956, đồng chí phụ trách công tác trao trả tù binh ở Sầm Sơn và đón tiếp bộ đội miền Nam tập kết. Từ tháng 4/1956 đến năm 1960, đồng chí lần lượt kinh qua các chức vụ Cục phó Cục Điều động dân quân, Cục trưởng Cục Động viên dân quân, Bí thư Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Bộ Tổng Tham mưu; đồng chí được phong quân hàm Đại tá năm 1958. Từ năm 1961 đến năm 1962, đồng chí được cử đi học tại Học viện Quân sự Bắc Kinh.

Năm 1964, đồng chí làm Bí thư Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Bộ Tổng Tham mưu, Tổng Tham mưu phó. Năm 1965, làm Chính ủy Quân khu 4, Bí thư Khu ủy; Chính ủy kiêm Tư lệnh Quân tình nguyện Việt Nam ở Mặt trận Trung Lào. Năm 1966 giữ chức Phó Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần phụ trách Tổng cục Tiền phương.

Từ năm 1967 đến tháng 5/1976, đồng chí đảm nhiệm các chức vụ: Tư lệnh Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Đoàn 559; Bí thư Ban cán sự cố vấn Đảng, quân, dân, chính, kiêm Tư lệnh Bộ đội tình nguyện ở Trung Hạ Lào. Đồng chí được phong quân hàm vượt cấp từ Đại tá lên Trung tướng năm 1974. Trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, đồng chí tham gia Bộ Chỉ huy chiến dịch. Tháng 6/1976, đồng chí giữ chức Thứ trưởng Bộ Quốc phòng; Chủ nhiệm Tổng cục Xây dựng kinh tế, Bí thư Đảng ủy Tổng cục.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (tháng 12/1976), đồng chí được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; giữ chức Thứ trưởng Thường trực Bộ Xây dựng.

Từ năm 1977 đến tháng 2/1982, đồng chí được bổ nhiệm giữ chức Bộ trưởng, Bí thư Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng. Đầu năm 1979, đồng chí được điều trở lại quân đội làm Tư lệnh kiêm

Chính ủy Quân khu Thủ đô. Đến tháng 8/1979, đồng chí được điều trở lại giữ chức Bộ trưởng, Bí thư Ban Cán sự đảng Bộ Xây dựng.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (tháng 3/1982), đồng chí tiếp tục được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu làm Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị; được bổ nhiệm giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Phó Thủ tướng Chính phủ) kiêm Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (tháng 12/1986), đồng chí được bầu lại làm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu làm Ủy viên Bộ Chính trị; giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Năm 1991, đồng chí thôi giữ chức Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, được cử làm Đặc phái viên Chính phủ thực hiện Chương trình 327 “trồng bảo vệ rừng phòng hộ”; tham gia chỉ đạo xây dựng đường Hồ Chí Minh.

Đồng chí là Ủy viên Trung ương Đảng các khóa IV, V, VI; Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị khóa V; Ủy viên Bộ Chính trị khóa VI; Đại biểu Quốc hội các khóa I, VI, VII, VIII.

Với những cống hiến, công lao to lớn và thành tích xuất sắc đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, đồng chí Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huân chương Quân công hạng Nhất, Huy hiệu 80 năm tuổi Đảng và nhiều huân chương, huy chương, phần thưởng cao quý khác của Việt Nam và quốc tế.

Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Đồng Sỹ Nguyên, là dịp để chúng ta ôn lại cuộc đời, sự nghiệp và tôn vinh công lao, cống hiến to lớn của đồng chí đối với cách mạng Việt Nam; qua đó giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc; cổ vũ, động viên các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam học tập, noi theo, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước •

Theo tài liệu tuyên truyền BTG TW

Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm

Kỷ niệm

**64 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG (03/3/1959-03/3/2023)
VÀ 34 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN
(03/3/1989 - 03/3/2023)**

✍ B.B.T (t/h)



ĐẶNG THỊ MINH HẬU - QUẢNG NINH. Nguồn: <http://vhttes.org.vn>

**Sự ra đời của lực lượng Bộ đội
Biên phòng**

Biên giới quốc gia là bộ phận thiêng liêng, bất khả xâm phạm, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế và đối ngoại, được bảo vệ vững chắc cả thời bình và thời chiến. Trải qua hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn coi biên cương là “phên dậu” của Tổ quốc, mọi biến động nơi biên cương đều liên quan đến sự an nguy của đất nước, đó là gia tài thiêng liêng, vô cùng quý giá của ông cha ta truyền lại cho con cháu. Do đó, ngay sau thắng lợi của Chiến dịch Biên giới năm 1950, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định thành lập 03 lực lượng trực thuộc Bộ

Quốc phòng và Bộ Công an làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới đất liền, bờ biển, giới tuyến và các mục tiêu quan trọng ở nội địa, gồm: Công an Biên phòng thuộc Bộ Công an, thành lập theo Sắc lệnh số 141/SL ngày 16/02/1953 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, bố trí thành các Đoàn Biên phòng dọc biên giới, trực thuộc Ty Công an các tỉnh có biên giới; Cảnh sát vũ trang thuộc Bộ Công an được thành lập theo Nghị định số 982/TTg ngày 28/7/1956 của Chính phủ; làm nhiệm vụ bảo vệ các trại giam, tham gia tiểu phi, trừ gian; cùng với 02 lực lượng trên còn có các đơn vị quân đội thuộc Bộ Quốc phòng làm nhiệm vụ bảo vệ (gọi là Bộ đội Bảo vệ), gồm: Trung đoàn Tây Bắc bảo vệ biên giới Việt Nam - Lào, Đại đoàn 350 (Sư đoàn 350) làm nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan Trung ương, bảo vệ các mục tiêu chính trị, kinh tế, quân sự quan trọng ở miền Bắc và Tiểu đoàn 25 (sau này là Tiểu đoàn 41) làm nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến quân sự tạm thời.

Ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) ra Nghị quyết số 58/NQ-TW “Về việc thành lập lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng”, sau này là lực lượng Công an nhân dân vũ trang. Đây là Nghị quyết đầu tiên của Đảng về công tác Biên phòng, nội địa và giới tuyến, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của biên giới quốc gia, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và Nhân dân đối với lực lượng vũ trang chuyên trách, nòng cốt bảo vệ biên giới, giới tuyến và các mục tiêu nội địa. Nghị quyết của Bộ Chính

trị xác định lực lượng Cảnh vệ có nhiệm vụ: “Trấn áp mọi hành động phá hoại của bọn phản cách mạng trong nước và bọn phản cách mạng ngoài nước xâm nhập phá hoại nước ta, luôn luôn sẵn sàng, chiến đấu để bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển, giới tuyến và nội địa, bảo vệ an toàn cho các cơ sở kinh tế, văn hóa quan trọng”. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, ngày 03/3/1959, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang, nêu rõ: “Thống nhất các đơn vị bộ đội quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị Công an biên phòng, Cảnh sát vũ trang thành một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là Công an nhân dân vũ trang, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an”. Từ đó, ngày 03 tháng 3 hàng năm trở thành Ngày truyền thống của Bộ đội Biên phòng.

Từ đây nước ta chính thức có một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác nội địa, biên phòng, tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gồm 3 cấp: Trung ương có Ban Chỉ huy Trung ương Công an nhân dân vũ trang (tháng 7/1961 đổi tên thành Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang); cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang tỉnh, thành phố; cấp cơ sở có các Đoàn Công an nhân dân vũ trang và đơn vị cơ động.

Hơn nửa thế kỷ xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Công an nhân dân vũ trang trước đây, Bộ đội Biên phòng ngày nay liên tục có sự phát triển về biên chế, tổ chức và

nhiệm vụ gắn liền với quá trình vận động, phát triển của đất nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo được cụ thể hóa bằng các nghị quyết của Đảng và các quyết định của Chính phủ, trong đó có 03 Nghị quyết đánh dấu sự thay đổi tổ chức của Bộ đội Biên phòng là: Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/10/1979 của Bộ Chính trị (khóa IV) về việc “Chuyển giao nhiệm vụ và lực lượng Công an nhân dân vũ trang sang Bộ Quốc phòng”; Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 30/11/1987 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) về “Nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình mới”, “Chuyển giao Bộ đội Biên phòng cho Bộ Nội vụ trực tiếp phụ trách”; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 08/8/1995 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về “Xây dựng Bộ đội Biên phòng trong tình hình mới” đã quyết định chuyển Bộ đội Biên phòng từ Bộ Nội vụ sang Bộ Quốc phòng.

Ngày 22/12/2004, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) ra Thông báo số 165-TB/TW về tổ chức Bộ đội Biên phòng đã nhấn mạnh: Công tác bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng Bộ đội Biên phòng phải bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Đảng ủy Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng và các Tỉnh ủy, Thành ủy (nơi có Bộ đội Biên phòng). Giữ ổn định lâu dài hệ thống tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của Bộ đội Biên phòng như Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 08/8/1995 của Bộ Chính trị (khóa VII). BĐBP là một

Quân chủng thuộc Bộ Quốc phòng, được chỉ huy, đảm bảo thống nhất theo ngành dọc từ Trung ương đến cơ sở, với 3 cấp: Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, thành phố và đồn Biên phòng. Thường xuyên phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng trên địa bàn; khi có chiến tranh thực hiện theo quy chế của Bộ Quốc phòng.

Sự ra đời của ngày Biên phòng toàn dân

Biết dựa vào dân, chăm lo sức dân, phát huy sức mạnh của Nhân dân trong quản lý, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia là bài học quý báu của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng. Quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng; tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò, sức mạnh Nhân dân “Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”. Nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả nước bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, xây dựng khu vực biên giới vững mạnh, động viên giáo dục Nhân dân và các tầng lớp xã hội hướng về biên giới, giúp đỡ Nhân dân biên giới xây dựng cuộc sống ấm no hạnh phúc; từ thực tiễn hiệu quả của phong trào quần chúng Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đã tham mưu và kiến nghị với Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 16/HĐBT, ngày 22/02/1989 về tổ chức Ngày Biên phòng trong cả nước, bắt đầu từ ngày 03/3/1989. Ngày 17/6/2003, tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI đã thông qua Luật Biên giới Quốc gia, trong đó xác định lấy

ngày 03/3 hằng năm là “Ngày Biên phòng toàn dân”.

Trong đó, nêu rõ 5 nội dung yêu cầu của “Ngày Biên phòng toàn dân” là: 1) Nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia. 2) Tăng cường đoàn kết hợp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP và Nhân dân, giữa lực lượng Biên phòng với các lực lượng khác. 3) Không ngừng củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị giữa Nhân dân hai bên biên giới, chống mọi hành vi xâm phạm biên giới Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. 4) Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ trung tâm và đột xuất của các địa phương. 5) Khen thưởng bằng các hình thức thích hợp cho các tập thể và cá nhân có công trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới.

Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khóa XI) ngày 17/6/2003 đã thông qua Luật Biên giới quốc gia, trong đó qui định lấy ngày 03/3 hàng năm là “Ngày Biên phòng toàn dân”. Đây là quyết định đánh dấu sự phát triển toàn diện của công tác Biên phòng; mở ra giai đoạn mới, huy động sức mạnh toàn dân, toàn diện để đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới. Từ đó, cứ 5 năm một lần Thủ tướng Chính phủ ra chỉ thị sơ kết thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” trong phạm vi cả nước. Tại Điều 14 Nghị định số 140/2004/NĐ-CP của Chính phủ

về Quy định chi tiết một số điều của Luật Biên giới quốc gia quy định nội dung hoạt động của “Ngày Biên phòng toàn dân” là: *Thứ nhất*, giáo dục ý thức pháp luật về biên giới quốc gia, tôn trọng biên giới, chủ quyền lãnh thổ, tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, nhân viên, cơ quan, tổ chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và của toàn dân đặc biệt là cán bộ, nhân viên cơ quan, tổ chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, chính quyền và Nhân dân khu vực biên giới trong xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực biên giới. *Thứ hai*, huy động các ngành, các địa phương hướng về biên giới, tích cực tham gia xây dựng tiềm lực về mọi mặt ở khu vực biên giới, tạo ra sức mạnh của toàn dân, giúp đỡ Bộ đội Biên phòng và các đơn vị khác thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, các cơ quan chức năng ở khu vực biên giới trong xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới. *Thứ ba*, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định lâu dài với các nước láng giềng, phối hợp hai bên biên giới trong quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia và phòng, chống tội phạm. *Thứ tư*, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Quốc phòng. *Thứ năm*, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng có trách nhiệm tham mưu cho Bộ Quốc phòng chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân •

Kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3

ĐỒNG CHÍ NGÔ THỊ HUỆ -

Đóa hoa ngát hương

✍ PHÒNG LLCT&LSĐ



Đồng chí NGÔ THỊ HUỆ
(Sinh năm 1919)

Đồng chí Ngô Thị Huệ sinh ngày 22/6/1919, trong một gia đình trung nông ở xã Mỹ Quới, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, là người con thứ bảy trong gia đình có 8 anh chị em. Chứng kiến cảnh dân tình đói khổ cơm không đủ ăn, quần áo không đủ mặc, với tấm lòng thương người, tâm hồn

đồng chí luôn luôn bị đè nặng bởi suy nghĩ làm sao giải thoát cảnh khổ của những người dân và gia đình mình... Trong một dịp đồng chí gặp người anh rể thứ năm, Trần Văn Bảy (còn gọi là Bảy Xệ), Bí thư Chi bộ xã Mỹ Quới trao đổi, giúp đỡ, hướng dẫn tiếp xúc với những tài liệu cách mạng. Từ đó, đồng chí quyết lòng theo cách mạng và nhận mọi công tác do cách mạng giao. Một ngày kỷ niệm sâu sắc đối với đồng chí, là ngày 28 Tết năm 1936, đồng chí thoát ly gia đình cùng với đồng chí Tư Ngoạt sang huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh công tác. Có vốn văn hóa, lại được tiếp xúc với những đồng chí cán bộ có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động cách mạng, cùng với lòng quyết tâm công tác, nên đồng chí luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Năm 1936, đồng chí vinh dự được kết nạp vào Đảng. Đầu năm 1938, tình hình cơ sở đảng ở Cần Thơ phát triển khá mạnh, đòi hỏi phải có một Tỉnh ủy để lãnh đạo phong trào cách mạng tiến lên theo kịp tình hình nhiệm vụ mới. Liên Tỉnh ủy chỉ đạo thành lập Tỉnh ủy Cần Thơ, do đồng chí Quản Trọng Hoàng làm Bí thư.

Lúc này tình hình chuyển biến nhanh, chính phủ phản động lên cầm quyền ở Pháp, đã ra lệnh cho chính quyền ở Đông Dương cấm đoán phong trào dân chủ do Đảng ta lãnh đạo. Trước tình hình đó, Xứ ủy chủ trương tiếp tục đẩy mạnh phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ... và tăng cường lực lượng cán bộ có năng lực về tỉnh Cần Thơ để lãnh đạo phong trào đấu tranh của quần chúng. Đầu năm 1939, các đồng chí Trần Văn Bảy¹, Lê Công Thành (Sáu Đen) từ tỉnh Rạch Giá về; đồng chí Ngô Thị Huệ từ Trà Vinh về nhận nhiệm vụ Tỉnh ủy viên, với nhiệm vụ đi xây dựng cơ sở, phụ trách hai quận Châu Thành và Cầu Kè. Nhận trọng trách mới, đồng chí Ngô Thị Huệ về bám lại cơ sở cũ ở Ba Láng, Lò Tương, Xóm Chài - Cần Thơ, thường xuyên liên hệ cơ sở nội ô thị xã Cần Thơ, hiệu may Tân Mỹ (đường hàng dừa). Đồng chí Ngô Thị Huệ xây dựng tổ chức quần chúng hợp pháp tại thị xã Cần Thơ. Quá trình công tác đồng chí Ngô Thị Huệ được sự giúp đỡ của đồng chí Quản Trọng Hoàng.

Vào cuối năm 1939, đồng chí Quản Trọng Hoàng là Bí thư Liên Tỉnh ủy hoạt động rất sôi nổi, nhiệt tình, đi đến đâu phong trào cách mạng ở đó phát triển, nên bọn mật thám theo dõi, bám sát đồng chí rất gắt gao. Trong một chuyến công tác ở Cần Thơ (đầu năm 1940), đồng chí bị địch bắt, vượt ngục qua vườn Thầy Cầu, được đồng chí Đặng Văn Khéo và anh Giáo Mai giúp đỡ. Sau thời gian vượt ngục, đồng chí Ngô Thị Huệ gặp lại đồng chí Quản Trọng Hoàng, cùng nhau về cơ quan Liên Tỉnh ủy Cần Thơ ở Ngã Lá, Phú Hữu, Phụng Hiệp dự Hội nghị Liên Tỉnh ủy để chuẩn bị cho Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ.

Sau Hội nghị Liên Tỉnh ủy, đồng chí Ngô Thị Huệ được điều về nhận nhiệm vụ

Phó Bí thư Tỉnh ủy Vĩnh Long, tích cực chuẩn bị lực lượng cho Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ. Đồng chí Ngô Thị Huệ cùng các đồng chí trong Tỉnh ủy Vĩnh Long bắt tay ngay vào việc xây dựng lực lượng chuẩn bị mọi điều kiện cho cuộc khởi nghĩa, như thành lập Ban Chỉ đạo khởi nghĩa do đồng chí Thái Văn Đẩu - Liên Tỉnh ủy kiêm Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng ban; đồng chí Ngô Thị Huệ phụ trách chung, trực tiếp lãnh đạo cuộc khởi nghĩa quận Châu Thành. Kế hoạch khởi nghĩa bị lộ, ở thị xã Vĩnh Long bọn địch tăng cường lực lượng và canh phòng nghiêm ngặt sẵn sàng đối phó, do đó kế hoạch khởi nghĩa tại thị xã Vĩnh Long không thực hiện được. Trước tình hình đó, đồng chí Ngô Thị Huệ đã nhanh chóng chuyển hướng điều lực lượng nghĩa quân quay về phía sau võ trang tuyên truyền, chiếm các đồn bót lẻ ở các làng, đốt hết giấy tờ. Đồng chí phân công đồng chí Nguyễn Hùng Minh và Nguyễn Hùng Phước dẫn đầu lực lượng đi phá bến đò Cần Thơ và Mỹ Thuận ngăn lực lượng địch chi viện từ hai hướng Sài Gòn xuống và Cần Thơ qua; đồng thời đồng chí dẫn đầu một đội nghĩa quân đánh vào thị trấn Long Hồ, rồi rút về Rừng Dơi, xã An Đức - Phước Hậu, tiếp tục đánh giải tán bọn hội tề ở Chánh Hội (Cái Nhum).

Tiếp đến, để chuẩn bị cho Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ lần thứ hai, Xứ ủy Nam Kỳ triệu tập hội nghị tại cơ quan Xứ ủy² bàn kế hoạch. Đồng chí Ngô Thị Huệ nghi trang giả làm người đi thuê để đến điểm hẹn, nhưng khi bước vào nhà đã thấy có người nằm trong nhà bị còng, đồng chí vội bước trở ra, bọn địch ập đến bắt và giải đồng chí Huệ về bót Catina gặp đồng chí Dương Công Nữ (giả làm chồng đồng chí Huệ) đã bị giam ở

đó, sau đó chúng dùng mọi cực hình tra tấn nhưng không khai thác được gì. Không tìm ra manh mối, bọn địch đưa đồng chí Huệ đối chất với đồng chí Quản Trọng Hoàng, trong lúc đồng chí Hoàng bị chúng treo trên cao, người đầy thương tích. Chúng vừa đánh vừa hỏi đồng chí Hoàng: “Mày có biết Ngô Thị Huệ không?”³, nhưng đồng chí không hé răng nửa lời. Trước tinh thần sắt đá của những người cộng sản, không còn cách nào khai thác được nữa, chúng giải 3 đồng chí⁴ về khám lớn giam giữ. Sau đó, đồng chí Huệ bị đưa về nhà tù Phú Mỹ, đồng chí Quản Trọng Hoàng bị kết án tử hình.

Sau một thời gian giam giữ, chúng không có bằng chứng gì buộc tội nên phải thả đồng chí Huệ. Ra tù, đồng chí về liên lạc với Trung ương, được phân công và hoạt động nội thành Sài Gòn - Sông Bé, nằm trong Ban vận động phục hồi Xứ ủy Nam Kỳ và Liên Tỉnh ủy Tiền Giang, Hậu Giang và các tỉnh miền Đông.

Sau khi đồng chí Quản Trọng Hoàng bị địch tử hình một tháng, vào ngày 15/9/1945, đồng chí Ngô Thị Huệ bị địch bắt trên đường từ Xóm Cải (Chợ Lớn) đi Sài Gòn để nhận tin tức của trên. Chúng đưa đồng chí về bót Catina, giở nhiều trò tra tấn dã man trong hai ngày liền, nhưng vẫn không khai thác được gì từ người con gái kiên trung đầy khí tiết này, buộc chúng phải đưa đồng chí Huệ và các đồng chí tù nhân khác lên tận Lộc Ninh. Tại đây, chúng lại dùng thủ đoạn tra tấn ác hiểm hơn, cột túm hai ống quần bắt nguyên ổ kiến vàng bỏ vào cho cắn, nhưng đồng chí vẫn nhất quyết không khai, chúng lột hết quần áo còng vào gốc cao su, bẻ nhiều ổ kiến vàng chất xung quanh cho cắn đến khi đồng chí ngất xỉu. Đến 6 giờ chiều, chúng cho chở đồng chí về Sài Gòn. Những ngày tiếp nối là

những ngày tháng hứng chịu những trận đòn roi man rợ, chúng treo đồng chí lơ lửng, dùng “ma trắc” thay phiên nhau đánh vào gan bàn chân. Không khai báo, chúng chuyển sang cách tra tấn khác, chúng đưa 3 tên lính đứng ba góc tra tấn chị chết đi sống lại nhiều lần. Cuối cùng, địch kết án đồng chí Huệ chung thân khổ sai, đày đi ở khám Phú Mỹ. Tại đây, đồng chí Huệ đã sát cánh cùng chị em nữ tù kiên quyết đấu tranh chống lại chế độ hà khắc trong nhà tù và mục “cặp răng”. Cuộc tuyệt thực của nữ tù chính trị diễn ra rất quyết liệt, đòi các yêu sách như: “Đòi thay đổi cặp răng, để chị em tự quản lý. Mở cửa khám và làm thêm cửa sổ. Cho ăn thức ăn chín, thêm nước mắm, thay đổi chiếu. Cho giấy mực, mỗi tháng được viết thư một lần về gia đình. Phải cho gia đình thăm nuôi”⁵.

Trước sự đoàn kết kiên cường, bất khuất của các chị em nữ tù, bọn địch buộc phải chấp nhận yêu sách. Sau đó, đồng chí Huệ bị chúng đưa về giam ở khám Chí Hòa. Tại đây, sau nhiều lần vượt ngục không thành công, đồng chí đã tranh thủ được một công chức có tinh thần yêu nước, đứng về phía cách mạng tìm cách đưa đồng chí Huệ và các chị em ra khỏi tù. Sau khi rời khỏi nhà tù, đồng chí nhanh chóng trở về Bạc Liêu hoạt động. Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Bạc Liêu được thành lập, đồng chí tham gia vào Tỉnh ủy, phụ trách Hội trưởng Phụ nữ Cứu quốc đầu tiên của tỉnh và lãnh đạo các chị em tham gia giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Ngày 06/01/1946, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trong cả nước được tổ chức. Đồng chí Huệ là một trong ba đại biểu trúng cử của tỉnh Bạc Liêu cùng với đồng chí Nguyễn Thị Thập, Trịnh Thị Miêng là 3 đại biểu nữ Nam Bộ đắc cử trong số 10 nữ đại biểu Quốc hội đầu tiên của cả nước. Sau

khi kết thúc kỳ họp Quốc hội đầu tiên, đồng chí được Đảng cho học lớp chính trị để bồi dưỡng kiến thức. Khóa học được 7 ngày thì cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Bác Hồ nói: “Các đồng chí miền Nam phải trở về Nam chiến đấu”⁶, đồng chí Huệ cùng đi với đoàn của đồng chí Lê Duẩn do đồng chí Quán Trọng Linh làm giao liên dẫn đường trở về Nam.

Tháng 4/1947, đồng chí Huệ được phân công vào Sài Gòn làm công tác phụ vận và được bổ sung vào Thành ủy. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Mười Cúc (Nguyễn Văn Linh), do thường xuyên liên hệ công tác và sau một thời gian tìm hiểu thì hai đồng chí đã thành chồng vợ và sinh được 3 người con. Đến năm 1959, nhiều cơ sở bị lộ, tổ chức quyết định đưa đồng chí ra miền Bắc học tập bồi dưỡng, đồng thời có điều kiện nuôi dạy con cái. Đồng chí được giao nhiệm vụ mới tại Ban Tổ chức Trung ương Đảng - Vụ Phó Vụ Tổ chức. Năm 1961, đồng chí được cử làm Vụ trưởng Vụ Tổ chức của Ban Tổ chức Trung ương.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 toàn thắng, miền Nam được hoàn toàn giải phóng đất nước thống nhất. Sau 15 năm xa cách gia đình đồng chí đã sum họp trên thành phố mang tên Bác kính yêu. Về miền Nam đồng chí tiếp tục công tác đến tháng 8/1979, do tuổi cao nên được Đảng và Nhà nước cho nghỉ hưu. Sau khi nghỉ hưu đồng chí đã đề xuất với Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh sưu tầm, biên soạn lịch sử truyền thống phụ nữ Nam Bộ, công trình lịch sử truyền thống phụ nữ Nam Bộ hoàn thành trong 6 năm và được in dày trên 500 trang, với nhiều tư liệu quý. Song song đó, đồng chí cùng 13 đồng chí trong Tổ sử phụ nữ Nam Bộ vận động vật

chất, tài chính để xây dựng Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ, nhằm lưu lại những hình ảnh, hiện vật về phong trào đấu tranh của phụ nữ Nam Bộ hơn 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Bên cạnh đó, với vai trò là Phó Chủ tịch Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo Thành phố Hồ Chí Minh, đồng chí đã cùng Hội vận động quỹ bảo trợ bệnh nhân nghèo và bảo trợ các bệnh viện miễn phí, tích cực hoạt động chương trình từ thiện bệnh viện miễn phí.

Năm 1998, đồng chí Ngô Thị Huệ đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng. Đặc biệt, nhân kỷ niệm 82 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2012) đồng chí được trao tặng Huy hiệu 75 năm tuổi Đảng và Huân chương Hồ Chí Minh. Ngày 18/5/2020, đồng chí vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng Huy hiệu 85 năm tuổi Đảng và nhiều huân chương cao quý khác: Huân chương Độc lập hạng Nhất, Huân chương Kháng chiến chống Pháp hạng Nhất, Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, Huân chương Lao động hạng Nhất.

Đồng chí Ngô Thị Huệ là đại biểu Quốc hội nước Việt Nam Dân Chủ Cộng hòa từ khóa I đến khóa IV •

¹ Trần Văn Bảy (Bảy Xệ) làm Bí thư Tỉnh ủy thay đồng chí Quán Trọng Hoàng nhận nhiệm vụ Phó Bí thư Liên Tỉnh ủy.

² Gắn cầu Cây Gõ (Sài Gòn).

^{3, 5, 6} Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, Những viên Ngọc Quý, tập II, tr. 232, tr. 237, tr. 241.

⁴ Ba đồng chí gồm: Quán Trọng Hoàng, Ngô Thị Huệ, Bé Liên.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ, Lịch sử Đảng bộ thành phố Cần Thơ, tập I (1929 - 1945), xuất bản 2020.

- Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, Những viên Ngọc quý, tập II, xuất bản 2021.

KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH ĐẠI TƯỚNG CHU HUY MÂN (17/3/1913-17/3/2023)

Lãnh đạo tiên bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam

✍ QUỐC AN (t/h)



*Đại tướng Chu Huy Mân đến thăm, kiểm tra bộ đội tên lửa, tháng 02/1977.
Ảnh tư liệu.*

Đồng chí Chu Huy Mân tên thật là Chu Văn Điều, sinh ngày 17/3/1913 trong một gia đình nông dân nghèo tại xã Yên Lưu, tổng Yên Trường, phủ Hưng Nguyên (nay là xã Hưng Hòa, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An). Đồng chí là một người sớm giác ngộ cách mạng, vào năm 1929 khi chỉ mới 16 tuổi, đồng chí đã thoát ly hoạt động tích cực trong phong trào yêu nước. Đến năm 1930, đồng chí tham gia phong trào Xô Viết Nghệ - Tĩnh, gia nhập Đội Tự vệ Đỏ - một trong đội quân tiền thân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Cuối năm 1930, đồng chí được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Tuy tuổi đời còn trẻ nhưng có năng lực, có uy tín nên đồng chí đã được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, rồi Bí thư Huyện ủy Hưng Nguyên. Là một cán bộ trẻ, được tổ chức và Nhân dân tin cậy, lập trường kiên định, không đội trời chung với kẻ thù, đồng chí luôn bị bọn thực dân Pháp và tay sai ráo riết truy

lùng. Năm 24 tuổi đồng chí bị bắt, bị kết án khổ sai, đầy đi biệt xứ. 6 năm sống trong nhà tù đế quốc, từ nhà lao Vinh đến nhà lao Đắk Tô, Kon Tum, mặc kệ thù dùng mọi thủ đoạn cực hình tra tấn, đồng chí vẫn kiên cường, bất khuất không khai một lời. Đầu năm 1943, đồng chí vượt ngục về thị trấn Vĩnh Điện, huyện Điện Bàn bán lạc rang tìm cách bắt liên lạc với cơ sở. Lúc này, đồng chí lấy tên là Lạc. Khi bắt được liên lạc với Đảng, đồng chí làm Ban Vận động Việt Minh tỉnh Quảng Nam và Tỉnh

ủy Quảng Nam. Khi Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 thành công, Chu Huy Mân được phân công làm Phó Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam. Đồng chí có công lớn trong phát triển lực lượng cách mạng ở địa phương, xây dựng và bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân non trẻ.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ trên phạm vi cả nước (19/12/1946), với phẩm chất của một tài năng về chính trị và quân sự, đồng chí Chu Huy Mân được điều ra Bắc và liên tục được giao những nhiệm vụ quan trọng có tính chất chiến lược: Trưởng ban Kiểm tra, Khu ủy viên Khu 1; Trung đoàn trưởng, Bí thư Đảng ủy Trung đoàn 72 Bắc Kạn, Trung đoàn 74 Cao Bằng, Chính ủy Trung đoàn 174 Cao-Bắc-Lạng-những trung đoàn bộ binh chủ lực đầu tiên của QĐND Việt Nam hoạt động trên địa bàn Việt Bắc.

Tháng 5/1951, đồng chí được giao làm Phó Chính ủy, rồi Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Đại đoàn

316 lãnh đạo Đại đoàn tham gia nhiều chiến dịch lớn. Đặc biệt, ngày 13/3/1954, Đại đoàn 316 đánh trận mở đầu chiến dịch Điện Biên Phủ, tiêu diệt cứ điểm Him Lam, tham gia trận đánh cuối cùng bắt tướng Đờ Cát.

Từ năm 1954 đến năm 1960, đồng chí được 2 lần Đảng, Hồ Chủ tịch giao nhiệm vụ làm Đoàn trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy Đoàn chuyên gia Quân sự Việt Nam tại nước bạn Lào. Thẩm nhuần tư tưởng và lời dạy của Bác “Giúp bạn là tự giúp mình”, đồng chí góp phần quan trọng giúp Cách mạng Lào không ngừng phát triển. Đồng chí được Đảng, quân đội, nhân dân các bộ tộc Lào triu mến đặt cho tên “Tướng Thao Chăn”.

Trong 2 năm 1958 đến năm 1959, đồng chí lần lượt giữ các chức Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Quân khu 4, rồi Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Quân khu Tây Bắc. Năm 1961 trở lại làm Chính ủy, Bí thư Đảng ủy, kiêm Tư lệnh Quân khu 4, năm 1962 được Quân đội cử đi học tại Học viện Phowrunde (Liên Xô).

Trong những năm tháng ác liệt của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, từ tháng 9/1963 đến năm 1975, đồng chí Chu Huy Mân được cử vào chiến trường miền Nam, lần lượt giữ các chức vụ: Trưởng đoàn kiểm tra của Đảng ủy Quân sự Trung ương nghiên cứu công việc của Quân khu 5; Phó Bí thư Khu ủy rồi Chính ủy, Bí thư Quân khu ủy Khu 5; Tư lệnh kiêm Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Mặt trận B3-Tây Nguyên; sau đó trở lại Khu 5 làm Phó Bí thư Khu ủy, Tư lệnh, Phó Chính ủy, Phó Bí thư Quân khu ủy Khu 5. Đây là chặng đường dài đầy cam go, thử thách mà đồng chí Chu Huy Mân đã “gánh cả hai vai”, là người lãnh đạo, chỉ huy cả quân sự và chính trị trên một chiến trường nóng bỏng, ác liệt. Đồng chí được cán bộ, chiến sĩ gọi với tên thân mật “anh Hai Mạnh”- mạnh về công tác chính trị và mạnh về chỉ huy quân sự.

Tài thao lược của đồng chí ở Mặt trận Khu 5 và B3 góp phần làm nên nhiều chiến công vang dội, nổi bật như: Chiến thắng Núi Thành - lần đầu tiên ta tiêu diệt gọn một đơn vị quân Mỹ trong khi chỉ sử dụng bộ đội địa phương. Điều đó

không những giải quyết được công tác tư tưởng của cán bộ, chiến sĩ và đồng bào là quân và dân Việt Nam có khả năng đánh Mỹ và thắng Mỹ, mà còn có ý nghĩa chiến lược trong sử dụng lực lượng chiến đấu. Trong chiến dịch mùa Xuân năm 1975, đồng chí Chu Huy Mân là Chính ủy chiến dịch giải phóng Đà Nẵng và một số đảo.

Tháng 3/1977, đồng chí được điều về làm Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự Trung ương. Năm 1980, đồng chí được Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IV giao kiêm chức Hiệu trưởng Trường Nguyễn Ái Quốc. Ông là Ủy viên Trung ương Đảng liên tục khóa III, IV, V, Ủy viên Bộ Chính trị khóa IV và khóa V, đại biểu Quốc hội khóa II, VI, VII. Năm 1981, đồng chí được bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước.

Trên cương vị phụ trách công tác Đảng, cán bộ chỉ huy cao cấp trong quân đội đồng chí có công to lớn xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh về chính trị. Đồng chí cùng Đảng ủy Quân sự Trung ương chỉ đạo lực lượng vũ trang đánh bại chế độ Pôn Pốt cứu đất nước Campuchia khỏi họa diệt chủng.

Trên cương vị Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, kiêm Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam đồng chí cùng với lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Quân sự Trung ương và Bộ Quốc phòng đề xuất nhiều chủ trương và quyết sách đúng đắn, đồng thời trực tiếp lãnh đạo thắng lợi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chăm lo xây dựng Quân đội theo hướng: “Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”.

Đồng chí Chu Huy Mân được phong quân hàm Thiếu tướng năm 1958, thăng quân hàm vượt cấp từ Thiếu tướng lên Thượng tướng năm 1974, Đại tướng năm 1980, là một người nhiều lần được gặp và làm việc với Bác Hồ. Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Chu Huy Mân dù ở cương vị công tác nào đồng chí cũng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, một chiến sĩ cộng sản kiên cường, bất khuất, luôn đặt lợi ích của Đảng, của Nhân dân lên trên hết. Đồng chí là một nhà chính trị, quân sự song toàn ●

Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

Kỷ niệm 80 năm ra đời “Đề cương về Văn hóa Việt Nam” (1943 - 2023)

✍ B.B.T (t/h)



Đồng chí Trường Chinh

Đề cương về Văn hóa Việt Nam do Tổng Bí thư Trường Chinh soạn thảo năm 1943, được đăng toàn văn trên Tạp chí Tiên Phong số 1. Ảnh tư liệu.

Nhằm tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa lịch sử, giá trị lý luận, thực tiễn, sức sống lâu bền và quá trình kế thừa, vận dụng, phát triển những nội dung cốt lõi của “Đề cương về Văn hóa Việt Nam” trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước

và công cuộc đổi mới hiện nay; qua đó, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò quan trọng đặc biệt của văn hóa - văn nghệ, đề cao nghĩa vụ và trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền và trí thức, văn nghệ sĩ, các tầng lớp Nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng,

phát triển con người Việt Nam thời đại mới và nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm nhằm khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh, tinh thần cống hiến của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân, nhất là những người làm công tác văn hóa, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ cả nước, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Các nội dung tập trung tuyên truyền, cụ thể như:

Thứ nhất, bối cảnh ra đời, nội dung, ý nghĩa lịch sử, giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, lâu bền của “Đề cương về Văn hóa Việt Nam”; khẳng định Đề cương là văn kiện có tính cương lĩnh đầu tiên của Đảng về văn hóa; đồng thời, tuyên truyền về quá trình kế thừa vận dụng và phát triển những nội dung cốt lõi của văn kiện, nhất là những vấn đề có tính chất nền tảng, nguyên tắc, phương châm, phương hướng xây dựng nền văn hóa Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng về văn hóa - văn nghệ, nhất là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam; bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021; tập trung phân tích làm rõ sự bổ sung, phát triển và ngày càng toàn diện, sâu sắc trong đường lối văn hóa - văn nghệ của Đảng; vị trí, vai trò, ý nghĩa của văn hóa đối với sự phát triển của đất nước, dân tộc; văn hóa là hồn cốt của dân tộc, văn hóa còn thì dân tộc còn, văn hóa soi

đường cho quốc dân đi, văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội...; xây dựng con người với trọng tâm là xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đặc biệt là trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý văn hóa của cấp ủy đảng, chính quyền, vai trò nêu gương của người đứng đầu.

Thứ ba, thành tựu và kết quả nổi bật về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong 80 năm qua, sau hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng; biểu dương những mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình tiên tiến trong xây dựng, bảo tồn và phát huy những giá trị, bản sắc văn hóa, con người Việt Nam; chú trọng tuyên truyền văn hóa, đạo đức trong Đảng và xã hội.

Thứ tư, những vấn đề đặt ra trong công tác văn hóa - văn nghệ thời gian tới; kiến nghị - đề xuất nhiệm vụ, giải pháp để khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp; phát triển các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa; xây dựng môi trường văn hóa số trong nền kinh tế số và công dân số; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức; xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác văn hóa...

Thứ năm, sự cấp thiết, ý nghĩa to lớn của việc xây dựng “Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới”; các ý kiến đóng góp của chuyên gia, nhà khoa học, văn nghệ sĩ, trí thức đối với việc xây dựng các hệ giá trị và quá trình triển khai, đưa các hệ giá trị vào thực tiễn cuộc sống, góp phần thực

hiện thắng lợi mục tiêu phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Thứ sáu, đấu tranh, ngăn chặn các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, phủ nhận ý nghĩa lịch sử, vai trò quan trọng của “Đề cương về Văn hóa Việt Nam”, quan điểm

chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa - văn nghệ, xây dựng con người Việt Nam; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tuyên truyền, lan tỏa những giá trị truyền thống văn hóa của dân tộc, tinh hoa văn hóa của nhân loại •

MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Đề cương về Văn hóa Việt Nam 1943: Cương lĩnh văn hóa đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam!
2. Văn hóa là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế!
3. Giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững!
4. Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc!
5. Xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại!
6. Xây dựng môi trường và đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh!
7. Phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp đổi mới!
8. Phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam!
9. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học!
10. Bồi đắp giá trị chân - thiện - mỹ để xây dựng con người phát triển toàn diện!
11. Văn hóa là hồn cốt của Dân tộc!
12. Văn hóa còn thì Dân tộc còn!
13. Văn hóa soi đường cho quốc dân đi!
14. Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!
15. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!
16. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!
17. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY CẦN THƠ

chỉ đạo tăng cường thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão 2023

✍ B.B.T (t/h)

NGÀY 10/02/2023, BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY PHÁT HÀNH CÔNG VĂN SỐ 690-CV/TU VỀ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM SAU KỲ NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO 2023.



Ban Thường vụ Thành ủy họp chỉ đạo việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 3/2023.

Ảnh: Trần Giang

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão 2023,

với tinh thần quyết tâm chính trị cao, bắt tay ngay vào công việc, khẩn trương khắc phục những hạn chế, khuyết điểm và đề xuất giải pháp thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ngay từ đầu năm, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục

tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết năm 2023 đã đề ra, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Thứ nhất, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 27/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc đôn đốc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão 2023”; cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, kỷ luật lao động, tập trung ngay vào công việc, bảo đảm hoạt động công vụ diễn ra thông suốt, đạt tiến độ, chất lượng, hiệu quả, không để chậm trễ ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và các hoạt động kinh tế - xã hội; quyết tâm, tạo khí thế phấn khởi ngay từ đầu năm để phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2023 đề ra.

Thứ hai, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Kết luận số 42-KL/TW ngày 20/10/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kinh tế - xã hội năm 2022 - 2023; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, các Nghị quyết, Chương trình, Đề án chuyên đề của Thành ủy. Tập trung triển khai thực hiện tốt chủ đề năm 2023 của Thành ủy “*Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội thành phố*”.

Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị “Về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; tập trung xây dựng thể chế, thực hiện hiệu quả một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ theo

Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ, đảm bảo đúng thẩm quyền và sát hợp với thực tiễn kinh tế - xã hội thành phố; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung, nâng cao chất lượng thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, sát hợp với thực tiễn.

Thứ ba, triển khai ngay kế hoạch đầu tư công theo đúng các quyết định về chủ trương đầu tư và nguồn vốn được phân bổ; thúc đẩy tiến độ thi công và giải ngân ngay từ đầu năm. Khẩn trương rà soát, xây dựng giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; đảm bảo tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố. Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải ngân vốn đầu tư công; phân công trách nhiệm cụ thể đối với tổ chức, cá nhân phụ trách, chịu trách nhiệm; đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện.

Thứ tư, tăng cường cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi; có cơ chế, chính sách đồng bộ, khả thi, đột phá để thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư, nhất là thu hút đầu tư ngoài ngân sách; thúc đẩy đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh; tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội thành phố, nâng cao đời sống Nhân dân.

Tăng cường kỷ luật tài chính, quản lý chặt chẽ công tác thu, chi ngân sách; thực hiện các giải pháp đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống thất thu, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách; tăng cường

công tác kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước, đảm bảo minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

Thứ năm, tăng cường công tác phối hợp trong quản lý thị trường, ổn định giá cả, bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa, dịch vụ, nhất là bảo đảm nguồn cung xăng dầu, các mặt hàng thiết yếu sau Tết Nguyên đán. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm, đúng quy định pháp luật mọi hành vi gian lận thương mại, vận chuyển, tàng trữ hàng cấm, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ, tích trữ, đẩy giá hàng hóa tăng cao bất thường để thu lợi bất chính.

Thứ sáu, tiếp tục quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa - xã hội trên địa bàn thành phố; theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh COVID-19, nhất là sự xuất hiện của các biến chủng mới; chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra; tăng cường công tác truyền thông sức khỏe; nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh cho Nhân dân; tiếp tục quan tâm thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân.

Thứ bảy, theo dõi sát diễn biến thời tiết, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương có phương án sản xuất phù hợp, đảm bảo nguồn nước tưới, cây giống và vật tư đầu vào phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; tăng cường phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, gia súc, gia cầm. Tăng cường công tác phối hợp, theo dõi tình hình cung cầu vật tư nông nghiệp và các mặt hàng nông sản; chủ động có biện pháp xử lý kịp thời, không để xảy ra tình trạng khan hiếm vật tư, nông sản.

Thứ tám, chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ. Tiến hành đồng bộ, hiệu quả các biện pháp bảo đảm an ninh

chính trị, trật tự an toàn xã hội. Triển khai kế hoạch tấn công, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là các tội phạm có xu hướng gia tăng sau Tết Nguyên đán, như cướp giật, trộm cắp tài sản, tín dụng đen, đánh bạc và tổ chức đánh bạc... Bảo đảm trật tự an toàn giao thông, có phương án hạn chế tình trạng ùn tắc giao thông, nhất là tại các tuyến giao thông trọng điểm; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông... Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, góp phần đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đem lại cuộc sống bình yên cho Nhân dân.

Thứ chín, tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao trách nhiệm người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sai phạm. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ mười, Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng, đấu tranh, phản bác các thông tin xấu độc, tiêu cực, sai sự thật, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, góp phần tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tạo khí thế vui tươi, phấn khởi, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, khơi dậy phong trào thi đua trong lao động, sản xuất, tạo niềm tin, ý chí phấn đấu vươn lên, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2023 và những năm tiếp theo •

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH NĂM 2023

Ngày 22/02/2023, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch số 160-KH/TU về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023.

✍ B.B.T (t/h)

Theo đó, Ban Thường vụ Thành ủy đề ra mục đích, yêu cầu đó là:

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong thực hiện Kết luận số 01-KL/TW; xác định những nội dung trọng tâm, cụ thể trong Kết luận số 01-KL/TW để triển khai thực hiện; đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành công việc thường xuyên, tự giác, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động trong toàn Đảng và toàn xã hội, góp phần xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ chính trị đề ra trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về quán triệt, thực hiện Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng và Chuyên đề năm 2023; đồng thời, phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tiếp tục bám sát Kết luận số 01-KL/TW, Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 03/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vị; xác định rõ vai trò, trách nhiệm, nội dung, phương thức, thời gian thực hiện những nhiệm vụ cụ thể; tăng cường kiểm tra, giám sát; tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Việc tổ chức thực hiện các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách

Hồ Chí Minh phải đảm bảo tính nghiêm túc, chặt chẽ, sâu rộng, phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị để việc học tập và làm theo Bác thiết thực, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết nhiệm vụ năm 2023.

CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023

Tiếp tục thực hiện nội dung chuyên đề năm 2022 trong triển khai nhiệm vụ năm 2023, cụ thể: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2023” (viết tắt là Chuyên đề năm 2023 của thành phố), gắn với thực hiện chủ đề năm 2023 của Thành ủy “Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội thành phố” (viết tắt là Chủ đề năm 2023 của Thành ủy).

NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên đề tại chi bộ cơ quan, đơn vị

Căn cứ nội dung chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, Chuyên đề năm 2023 của thành phố, Chủ đề năm 2023 của Thành ủy và tình hình thực tế, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy hướng dẫn nội dung sinh hoạt chuyên đề tại chi bộ phù hợp, chú trọng thảo luận, trao đổi về thực trạng, khó khăn, hạn chế, đề ra các giải pháp giải quyết triệt để những vấn đề tồn đọng, vướng mắc trong công tác ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tài liệu nghiên cứu, học tập, vận dụng tổ chức sinh hoạt chuyên đề, bao gồm:

- Tài liệu “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” (Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2021 và toàn

khóa), do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, năm 2021.

- Tài liệu Chuyên đề năm 2022 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2022” của thành phố, do Ban Tuyên giáo Thành ủy biên soạn, phát hành năm 2022.

- Các tài liệu khác liên quan đến Chuyên đề năm 2023.

2. Thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Mỗi cơ quan, đơn vị, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên thực hiện trách nhiệm nêu gương trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương; trong đó, đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

- Mỗi cán bộ, đảng viên xác định nội dung thực hiện theo Chuyên đề năm 2023 vào Bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân (theo mẫu đính mẫu Công văn số 323-CV/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm của tập thể và cam kết của cán bộ, đảng viên hằng năm); tích cực trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2023.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thấm sâu và thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc trong đời sống xã hội, góp phần xây dựng, phát triển văn hóa,

con người Việt Nam, bồi đắp tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, khát vọng phát triển quê hương, đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Tuyên truyền về gương “người tốt, việc tốt”, tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đặc biệt là, sự gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị để lan tỏa ý nghĩa, giá trị cao đẹp của việc học tập và làm theo Bác, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Phê bình, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, thiếu gương mẫu, nói không đi đôi với làm, bệnh hình thức; đấu tranh, phản bác các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, xuyên tạc, bôi nhọ thân thế, sự nghiệp, phủ định giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW gắn với thực hiện các nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương

Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW gắn với thực hiện các nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương nhằm kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, ngăn chặn vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thực chất.

5. Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, điển hình trong học tập và làm theo Bác năm 2023

Đánh giá kết quả tổ chức triển khai, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, làm rõ những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; khen thưởng, biểu dương, động viên kịp thời những mô hình hay, cách làm hiệu quả, các điển hình tiên tiến, tấm gương “người tốt, việc tốt” trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác •

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Tỉnh táo trước cái nhìn định kiến về Đề cương văn hóa Việt Nam 1943

✍ PGS, TS PHẠM QUANG LONG

Ra đời cách nay 80 năm, Đề cương văn hóa Việt Nam 1943 được ví như tuyên ngôn đầu tiên của Đảng về văn hóa và có ý nghĩa khai sáng, mở đường cho văn hóa Việt Nam phát triển.

Tuy nhiên, một số người có nhận thức sai lệch, thậm chí xuyên tạc, phủ nhận những giá trị cơ bản của đề cương này, qua đó ngầm ý phủ nhận đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam.



Vở “Tám Cám” do Nhà hát Chèo Hà Nội dàn dựng.

Ảnh minh họa: Báo Hà Nội mới.

Nhận thức sai lệch, thái độ định kiến là không công bằng với lịch sử

Năm 2023 tròn 80 năm Đề cương văn hóa Việt Nam 1943 (gọi tắt là Đề cương) của Đảng ra đời. Nếu coi Đề cương này là tuyên ngôn đầu tiên của Đảng về văn hóa nói chung và cuộc cách mạng văn hóa theo tinh thần mác-xít nói riêng thì các hội nghị văn hóa toàn quốc, các Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), Nghị

quyết số 33-NQ/TW của Đảng khóa XI là những bổ sung, điều chỉnh các mục tiêu cụ thể của đường hướng được vạch ra từ “đêm trước” của cuộc cách mạng giành chính quyền về tay Nhân dân, là điểm mở đầu cho việc xây dựng một nền văn hóa mới.

Nhìn vào thực tế có thể thấy rất rõ 3 phương châm “Dân tộc, khoa học, đại chúng” được vạch ra từ Đề cương cho đến nay vẫn còn giữ được tính khoa học và thời sự. Với một tư tưởng, một luận thuyết, 80 năm là khoảng thời gian ngắn để đánh giá sức sống của nó, nhưng có thể thấy những thành tựu của cuộc cách mạng xã hội có phần đóng góp to lớn của cách mạng văn hóa. Yêu cầu đầu tiên của một đề cương là nhằm chỉ đạo và tổ chức hành động nhất quán, đúng hướng. 3 phương châm (còn gọi là 3 nguyên tắc) “Dân tộc, khoa học, đại chúng” chỉ được nói tới rất ngắn gọn và trong thực tiễn, có nơi, có lúc còn hiểu chưa đúng, còn đơn giản hóa những phương châm này, nhưng về đại thể, khó ai có thể phủ

nhận được những thành tựu của cuộc cách mạng văn hóa mà Đề cương đã chỉ ra.

Do tính chất cứu quốc của bản Đề cương như một chương trình, cương lĩnh hành động của Đảng nên 3 nguyên tắc ấy được giải thích rất ngắn gọn. “Dân tộc hóa” của nền văn hóa mới là chống lại những ảnh hưởng của văn hóa nô dịch và văn hóa thuộc địa khiến cho văn hóa Việt Nam không thể phát triển độc lập. Nó chống lại tất cả các xu hướng văn hóa không vì dân tộc Việt Nam. “Khoa học hóa” là chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa thiếu tính khoa học và phản tiến bộ. Còn “đại chúng hóa” được giải thích là chống lại những xu hướng tư tưởng, những thứ văn hóa mị dân khiến cho văn hóa Việt Nam phản lại quyền lợi của đông đảo đại chúng, xa lánh đại chúng. Mấy năm sau, tại một hội nghị quan trọng về văn hóa, trong báo cáo “Chủ nghĩa Mác và văn hóa Việt Nam”, đồng chí Trường Chinh với tư cách là Tổng Bí thư của Đảng đã nói đến những nguyên tắc trên với tinh thần quyết liệt hơn. Từ những căn cứ này có thể nói, 3 nguyên tắc mới của văn hóa Việt Nam được nêu ra từ trước ngày giành chính quyền về tay Nhân dân thấm đẫm tinh thần cứu quốc, hành động và thiết thực chứ không phải là những nghiên cứu mang tính lý thuyết xa rời thực tiễn. Tinh thần ấy xuyên suốt những năm sau này, cả trong hai cuộc kháng chiến vệ quốc, thời kỳ xây dựng đất nước và hội nhập. Nó chỉ được điều chỉnh, bổ sung những yếu tố mang tính bộ phận, chiến thuật chứ về mặt đường hướng thì nhất quán cho tới bây giờ.

Tuy nhiên, lâu nay, không ít người đã cố tình hiểu sai đường hướng mà Đề cương vạch ra khi căn cứ vào những ý kiến cụ thể trong những tình huống cụ thể, hay đem những lý giải của thời kỳ, một ý kiến, luận điểm nào đó được đưa ra rồi gán cho nó những điều ở ngoài nó, khái quát thành các luận điểm mang tính khái quát nhưng lại thiếu chính xác về mặt khoa học nhằm “kết tội” đường hướng văn hóa do Đảng khởi xướng và lãnh đạo là chính trị hóa văn hóa, áp đặt, sai lầm, thậm chí đòi phải từ bỏ nguyên tắc này hay nguyên tắc khác.

Không thể phủ nhận những giá trị căn bản của Đề cương văn hóa Việt Nam 1943

Vì vậy, cần phải nhận thức thấu đáo, khách quan về những giá trị căn bản của Đề cương văn hóa Việt Nam 1943.

1. Trước hết, cần phải hiểu đây là một bản đề cương để căn cứ vào đó mà các cấp vạch ra những kế hoạch, công việc cụ thể nhằm không đi chệch ra khỏi những đường hướng chính ấy, để có thể đánh giá thành công và thất bại của những hoạt động cụ thể dựa trên các căn cứ chứ không phải là thành bại ngẫu nhiên. Xét về phương diện này thì 3 phương châm “Dân tộc, khoa học, đại chúng” hoàn toàn chính xác. Vì là một cương lĩnh nên các khái niệm này lúc đó cũng mang tính định hướng, trong đó mục tiêu cứu quốc, tập hợp lực lượng để giành độc lập dân tộc, nghĩa là làm cách mạng xã hội rồi mới làm cách mạng văn hóa (nội dung Đề cương) và trong thực tế, đến “Chủ nghĩa Mác và văn hóa Việt Nam” của đồng chí Trường Chinh, một số nội dung cụ thể của nội hàm khái niệm mới xác định. Cho đến nay, qua nhiều văn bản, nghị quyết, Cương lĩnh, Đảng ta vừa bổ sung các nội dung mới cho những khái niệm này, vừa điều chỉnh những điều chưa hợp lý của các thời kỳ lịch sử trước đó. Đây là một sự vận động bình thường của đời sống.

Thế nhưng, một số người hay bắt bẻ câu chữ, tự cho mình là người không giáo điều phê phán người khác không có quan điểm lịch sử trong khi chính họ lại là những người bất chấp thực tế nên mang sẵn định kiến, chỉ dựa vào câu chữ mà tách những tư tưởng ấy ra khỏi hoàn cảnh. Năm 1943, các nguyên tắc được xác định cũng chỉ là những định hướng nhằm mục tiêu cho cuộc cách mạng xã hội sắp nổ ra. Vậy thì những gì trái với dân tộc, đại chúng, khiến cho mục tiêu này không đạt được vừa trái với quan điểm của Đảng, vừa không khoa học nằm ở khía cạnh ấy. Nó gắn với mục tiêu cứu nước bằng những hành động có ích, thiết thực, chứ không phải những xu hướng tư tưởng xã hội và văn hóa mang màu sắc “mị dân”, “phản dân tộc”, “xa đại chúng”... đang lan tràn trong đời sống xã hội thời kỳ đó. Quan điểm “mượn màu duy vật”, cực đoan theo xu hướng Trotsky cũng bị phê phán vì nó không mang tinh thần khoa học. Nói như thế để thấy tính chất cứu quốc của bản Đề cương được đặt lên hàng đầu mang ý nghĩa ấy.

Không phải ngẫu nhiên mà tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất (ngày 24/11/1946), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát định hướng

của văn hóa mới bằng một luận điểm rất sâu sắc là: “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”. Sau đó là văn hóa kháng chiến, kiến quốc, văn hóa tham gia vào đời sống mới, sửa chữa thói hư tật xấu cho cán bộ, chống tham nhũng, làm cho dân tộc Việt đoàn kết, tự cường bằng cách nâng cao dân trí, chấn hưng dân khí. Tinh thần ấy trở thành đạo đức xã hội “thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, đã tập hợp mọi lực lượng xã hội, tôn giáo, đảng phái cho mục đích giành độc lập dân tộc, là phương châm hành động tất cả cho tiền tuyến, tiếng hát át tiếng bom, là động lực tinh thần và nguồn lực phát triển nhằm mục đích vì hòa bình, tự do, dân chủ, vì sự phồn vinh của đất nước, hạnh phúc của Nhân dân. Đây không phải là văn hóa ứng dụng mà là văn hóa hành động, là lối sống của cả xã hội, là đạo đức của thời đại chứ không phải chỉ là những nghiên cứu lý thuyết xa rời thực tiễn. Cái đích của đường lối văn hóa mới đã nói lên bản chất vấn đề.

2. Không phải đến bây giờ Đảng mới nói đến những bất cập của Đề cương hay những luận giải về Đề cương trong “Chủ nghĩa Mác và văn hóa Việt Nam” như một số người hay phê phán. Tính sơ lược trong cách phân kỳ văn hóa, xác định tính chất văn hóa ở từng giai đoạn lịch sử hay cách luận giải về “nội dung tân dân chủ” và “hình thức dân tộc” cũng là dễ hiểu vì hoàn cảnh công bố văn bản và trình độ lý luận về những vấn đề chuyên môn ở thời điểm ấy chưa vượt ra khỏi hạn chế của hoàn cảnh.

Phục vụ công nông binh, phục vụ kịp thời, phục vụ tuyên truyền cho những nhiệm vụ chính trị là mệnh lệnh của Tổ quốc trong giai đoạn ấy và văn nghệ sĩ cũng hiểu rằng Tổ quốc cần họ thực hiện trách nhiệm công dân trước khi chọn chỗ đứng cho riêng mình. Nhà văn Nam Cao đã nói đến tâm tư của mình và cũng là nhận thức chung của giới văn nghệ sĩ là “sống đã rồi hãy viết” vì sự sống còn của dân tộc quan trọng hơn những theo đuổi riêng tư, kể cả chuyện cầm bút. Trăn trở của các nhà văn Nguyễn Tuân, Hoài Thanh, Nguyễn Đình Thi... trong kháng chiến chống Pháp là những suy nghĩ thực của họ. Họ chân thành muốn thay đổi, chân thành muốn

cống hiến, chân thành muốn đứng cùng đội ngũ của những người ở tuyến đầu vì bản chất công việc của họ là như vậy, trách nhiệm công dân của họ là vậy. Họ nhận thức được chân lý, niềm tin khoa học nhờ một phần ánh sáng soi đường của Đề cương văn hóa Việt Nam 1943.

3. Cuộc sống biến chuyển nhanh, những đức kết, nghiên cứu, khái quát cũng cần có thời gian. Bản chất của văn hóa là tinh thần cộng sinh, kế thừa và phát triển, luôn có yếu tố tự bảo vệ để bảo tồn những gì là của mình nhưng cũng luôn cởi mở tiếp nhận các yếu tố từ bên ngoài, bản địa hóa nó, biến nó thành nội lực của chính mình để làm phong phú thêm cho chính nó. Tiếp nhận Chủ nghĩa Mác là một cách như vậy. Mở cửa, hội nhập quốc tế, nhịp bước cùng thời đại như chủ trương của Đảng ta hiện nay là từng bước thực hiện tinh thần ấy. Hòa nhập, nhịp bước cùng thời đại không có nghĩa là bỏ lại những gì của riêng mình để chạy theo người khác mà cần đóng góp vào trào lưu chung bằng những thứ của riêng mình, là tinh hoa của mình.

Quá trình toàn cầu hóa là một cuộc chơi lớn, cởi mở nhưng cũng sòng phẳng và khắc nghiệt. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng đi đến tận cùng của cái dân tộc sẽ bắt gặp cái chung của nhân loại, hay nói chính xác hơn là trong chiều sâu của mỗi nền văn hóa của các dân tộc cũng chứa đựng phần chung của con người. Một nền văn hóa lấy dân tộc, Nhân dân, đất nước làm điểm tựa sẽ bảo đảm cho đất nước phát triển bền vững, sẽ như liều kháng sinh văn hóa giúp cho dân tộc ấy, đất nước ấy đủ sức đề kháng trước những xu hướng không lành mạnh, có hại trong quá trình hội nhập. Đảng ta coi sự nghiệp cách mạng văn hóa là của toàn dân, trong đó đánh giá cao vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ là một xu hướng khoa học và nhất quán. Bởi vì ngay từ những năm đầu thành lập nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra tuyên bố nổi tiếng: “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”. Điều đó vừa là định hướng, vừa là mục tiêu cho chúng ta xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, Nhân dân hạnh phúc •

Theo <https://www.qdnd.vn>

Đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống

NỖ LỰC, QUYẾT TÂM thực hiện nghị quyết về phát triển thành phố



✍ MỸ THANH

Lễ trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (VSIP), một trong những dự án trọng điểm của thành phố.
Ảnh: Mỹ Thanh.

Ngày 05/8/2020, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW “Về xây dựng và phát triển TP Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (Nghị quyết số 59-NQ/TW). Tiếp đó, Chính phủ có Nghị quyết số 98/NQ-CP về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW (Nghị quyết số 98/NQ-CP). Đặc biệt, ngày 11/01/2022, Quốc hội thông qua Nghị quyết số 45/2022/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP Cần Thơ (Nghị quyết số 45/2022/QH15). Xác định được tầm quan trọng của các nghị quyết, cả hệ thống chính trị thành phố cùng chung tay thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra...

Đưa nghị quyết vào cuộc sống

Nhanh chóng đưa các quyết sách vào cuộc sống, Thành ủy đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, Nghị quyết số 45/2022/QH15, Nghị quyết số 98/NQ-CP và các dự án trọng điểm trên địa bàn TP Cần Thơ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo). Theo Ban Chỉ đạo, đối với 20 nhiệm vụ trọng tâm để triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW có 6 nhiệm vụ do các bộ, ngành Trung ương chủ trì tổ chức thực hiện. Đến nay, có 2 nhiệm vụ đã thực hiện, 4 nhiệm vụ đang tổ

chức thực hiện; 14 nhiệm vụ do UBND thành phố chủ trì tổ chức thực hiện có 7 nhiệm vụ hoàn thành, 7 nhiệm vụ đang tổ chức thực hiện. Đối với danh mục 19 dự án do địa phương thực hiện, thành phố đã cập nhật và triển khai cụ thể 25 dự án. Các nhiệm vụ khác giao cho sở ngành thành phố thực hiện, tổng cộng có 35 nhiệm vụ. Đến nay, có 24 nhiệm vụ đã ban hành chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện; 9 nhiệm vụ đang thực hiện và 2 nhiệm vụ đang rà soát tham mưu UBND thành phố về lộ trình và nội dung đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế...

Về tiến độ, kết quả triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, trong 14 công trình trọng điểm theo Quyết định số 743-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, có 9 dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố, 2 dự án trọng điểm của Trung ương trên địa bàn thành phố và 3 dự án đầu tư ngoài ngân sách. Trong đó, có 5 dự án đang thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư (Khu hành chính TP Cần Thơ; xây dựng hạ tầng cho Trung tâm điều hành thông minh IOC; cải tạo, mở rộng 5 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn TP Cần Thơ...) và 9 dự án đang triển khai thực hiện (đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông; đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1; đường Vành đai phía Tây TP Cần Thơ; phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3); đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư: khu tái định cư Ninh Kiều; xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thuộc Khu đô thị đường Nguyễn Văn Cừ; xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư tại phường Thường Thạnh, quận Cái Răng; khu tái định cư phường Long Hòa (khu 2), phường Long Hòa, quận Bình Thủy; khu tái định cư huyện Phong Điền...).

Tập trung cao độ

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn nhiều nội dung thuộc nhiệm vụ của các bộ ngành Trung ương và địa phương chưa triển khai thực hiện. Công tác phối hợp trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố chưa đáp ứng yêu cầu, chưa kịp thời tham mưu UBND thành phố, Ban cán sự đảng UBND thành phố chỉ đạo thực hiện, giải quyết. Từ đó, nhiều tồn tại, hạn chế kéo dài chưa được khắc phục triệt để trong công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, giải ngân vốn đầu tư công, thu hút đầu tư ngoài ngân sách... Hoạt động liên kết, hợp tác mặc dù đã có chuyển biến tích cực, song vẫn chưa mang lại hiệu quả cao, vẫn còn dừng ở những thỏa thuận mà chưa triển khai thành công việc, chương trình, dự án mang lại kết quả cụ thể.

Cập nhật tiến độ các phần việc thuộc lĩnh vực phụ trách, ông Lê Tiến Dũng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải TP Cần Thơ nhìn nhận, việc thực hiện chính sách về nạo vét kết hợp thu hồi sản phẩm luồng hàng hải Định An - Cần Thơ hiện nay vẫn còn chậm. Sở sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải tìm kiếm nguồn tài trợ, nhà đầu tư để đẩy nhanh tiến độ dự án. Đối với dự án đường Vành đai phía Tây TP Cần Thơ, sở kiến nghị thành phố bổ sung

kinh phí (125 tỉ đồng) do tăng chi phí giải phóng mặt bằng và trượt giá. Đồng thời, đề nghị UBND các quận Ô Môn, Bình Thủy, Ninh Kiều, Cái Răng và huyện Phong Điền đẩy nhanh tiến độ triển khai các khu tái định cư, thống nhất mức giá thu tiền sử dụng đất, làm cơ sở để người dân (các trường hợp bị ảnh hưởng bởi các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố, được hỗ trợ tái định cư) thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước khi được bố trí nền tái định cư.

Trước những vấn đề đặt ra, đồng chí Dương Tấn Hiến, Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Cần Thơ, nhấn mạnh, thành phố tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, thống nhất ý chí và hành động, đề ra nhiệm vụ, giải pháp hiệu quả, đồng bộ trong thực hiện các nghị quyết của Trung ương. Trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ cụ thể: đẩy nhanh tiến độ phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm liên kết, sản xuất và tiêu thụ nông sản vùng ĐBSCL tại TP Cần Thơ; hỗ trợ thủ tục, đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh, các nhà máy điện Ô Môn; rà soát và đề xuất các dự án có nhu cầu sử dụng từ nguồn vốn vay để thực hiện các dự án hạ tầng quan trọng, hoàn thiện hệ thống bệnh viện chuyên khoa, các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu đảm bảo khả thi và hiệu quả, vì mục tiêu phát triển thành phố gắn với liên kết vùng...

Phát biểu tại cuộc họp Ban Chỉ đạo mới đây, đồng chí Lê Quang Mạnh, Bí thư Thành ủy Cần Thơ, giao Ban Cán sự đảng UBND thành phố lãnh đạo UBND thành phố rà soát các nội dung công việc trong triển khai thực hiện các nghị quyết Trung ương và các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố; xác định, phân loại các dự án, nhiệm vụ, phần việc theo nhóm vấn đề, để kịp thời theo dõi, chỉ đạo, xử lý các vấn đề phát sinh; yêu cầu các chủ đầu tư định kỳ báo cáo lịch trình và kết quả thực hiện các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn. Thành phố đang đứng trước cơ hội lớn nhưng trách nhiệm vô cùng nặng nề. Các nhiệm vụ đề ra tại 3 Nghị quyết trên là vô cùng cấp bách đòi hỏi thành phố phải có nỗ lực, quyết tâm mạnh mẽ mới có thể đạt kết quả như kỳ vọng. Mỗi lãnh đạo sở, ngành, địa phương phải nâng cao vai trò, trách nhiệm; nhìn nhận, cân nhắc năng lực, quyết tâm của mình và nếu đã hứa phải thực hiện, phải làm hết trách nhiệm, bổn phận của mình. Có như vậy mới hoàn thành nhiệm vụ được giao để tạo sự phát triển đột phá cho thành phố. ●

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TRUNG KIÊN, QUẬN THỐT NỐT Nửa nhiệm kỳ nhiều khởi sắc

✍ PHƯƠNG THẢO

Hơn 1 tháng nay, Nhân dân khu vực Phụng Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt vui mừng vì cây cầu Trà Cui bắc qua kinh Trà Cui vừa được khánh thành đưa vào sử dụng. Đây là một trong những công trình được xây dựng thể hiện “ý Đảng - lòng Dân”, là kết quả triển khai đưa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2020 - 2025 vào thực tiễn cuộc sống.

Cùng chúng tôi đi trên cầu Trà Cui, ông Võ Hữu Xạ, nhà ở cạnh cầu, nói: “Trước đây, cầu nhỏ yếu, qua lại rất khó khăn, không đảm bảo an toàn. Tháng 10/2022, phường vận động 2 Việt kiều hỗ trợ 350 triệu đồng, bà con trong khu vực đóng góp công lao

động để xây cầu mới dài 20m, rộng 4m. Cầu được khánh thành và đưa vào sử dụng giữa tháng 01/2023. Vậy là mơ ước bao đời của bà con đã trở thành hiện thực”.

Theo đồng chí Lê Minh Khôi, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường Trung Kiên,



Nhân dân khu vực Phụng Thạnh 2 phấn khởi khi cầu Trà Cui đã được xây dựng và đưa vào sử dụng.

thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2020 - 2025, gần 3 năm qua, Đảng ủy phường chỉ đạo huy động nhiều nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng. Ngoài cầu Trà Cui, phường đã vận động Nhân dân và nhà hảo tâm đóng góp 765 triệu đồng xây dựng 4 cây cầu bê-tông kiên cố, mặt cầu rộng 4m; vận động Nhân dân hiến gần 10.000m² đất cùng chính quyền mở rộng, tráng bê-tông 13 tuyến đường dài 4.469m, rộng 4m; vận động Nhân dân đóng góp hơn 100 triệu đồng lắp đèn chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời 2 tuyến đường ở khu vực Qui Thạnh 1 và Phụng Thạnh 2, dài 1.500m...

Bên cạnh đó, Đảng ủy phường Trung Kiên chỉ đạo thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là chăm lo hỗ trợ vật chất và tinh thần, giúp nhiều gia đình vượt qua khó khăn trong cuộc sống. Điển hình như đã huy động các nguồn lực hỗ trợ xây 45 căn nhà Đại đoàn kết tặng hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở; hằng năm huy động các nguồn lực được hàng trăm triệu đồng tặng quà các gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, người thuộc diện bảo trợ xã hội nhân dịp lễ, Tết. Bà Trần Thị Cẩm ở khu vực Qui Thạnh 2, chia sẻ: “Tôi được địa phương hỗ trợ 50 triệu đồng cất nhà Đại đoàn kết. Hằng năm, vào dịp lễ, Tết, cán bộ địa phương đến thăm hỏi, tặng quà, động viên nên cuộc sống đã bớt khó khăn rất nhiều”.

Đảng ủy phường Trung Kiên cũng đã chỉ đạo hỗ trợ nhân dân xây dựng mô hình trồng mận và thành lập Hợp tác xã trồng mận với gần 20ha; vận động và hỗ trợ Nhân dân chuyển ruộng lên vườn, cải tạo vườn kém hiệu quả được hơn 130ha, chuyển sang trồng cây ăn trái; hỗ trợ Nhân dân quy hoạch và

phát triển mô hình sản xuất lúa giống hơn 350ha. Các mô hình mang lại hiệu quả kinh tế, giúp nhiều hộ có mức thu nhập trên 100 triệu đồng mỗi năm. Nhờ đẩy mạnh phát triển kinh tế, quan tâm hỗ trợ người dân nhiều mặt, mỗi năm phường giảm được 0,5% hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo hiện nay chỉ còn 1,02%.

Cùng với đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy phường chú trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Các nghị quyết, chỉ thị, quy định và kết luận của Đảng được triển khai quán triệt kịp thời, với trên 98% đảng viên tham gia. Đảng ủy đã hoàn thành rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025 và quy hoạch 2025 - 2030 đúng quy định, bảo đảm chất lượng; cử 8 cán bộ đi đào tạo cao cấp và trung cấp lý luận chính trị; chỉ đạo kết nạp được 24 đảng viên (đạt 60% chỉ tiêu cả nhiệm kỳ). Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm thực hiện thường xuyên nên chỉ có 2 đảng viên vi phạm. Hằng năm, trên 92% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, Đảng bộ phường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Với sự năng động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền; sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và sự chung sức, đồng lòng của Nhân dân, gần 3 năm qua, phường Trung Kiên tiếp tục có sự chuyển biến tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đây là nền tảng để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân phường tiếp tục phấn đấu đạt những kết quả quan trọng hơn trong thời gian tới ●

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Kỷ niệm 75 năm Ngày Bác Hồ có 6 điều dạy Công an nhân dân
(11/3/1948 - 11/3/2023)

CÔNG AN TP CẦN THƠ HỌC TẬP VÀ THỰC HIỆN 6 ĐIỀU BÁC HỒ DẠY

✍ NHẬT DAO



Thiếu tướng Nguyễn Văn Thuận, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Giám đốc Công an thành phố Cần Thơ tặng quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn quận Ninh Kiều. Ảnh: CTV.



Đại tá Trần Văn Dương, Thành ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Công an thành phố trao cờ cho các Đội đạt giải tại Hội thi. Ảnh: CTV.

Năm 1948, Công an khu 12 gởi biểu Bác Hồ số báo Tết. Bác xem kỹ và ngày 11/3/1948, Bác gởi thư cho đồng chí Hoàng Mai, Giám đốc Công an khu. Trong thư Bác viết: “Trên báo cần thường xuyên làm cho anh chị em công an nhận rõ công an ta là Công an nhân dân (CAND), vì Nhân dân phục vụ và dựa vào Nhân dân mà làm việc. Nhân dân ta có hàng chục triệu người, hàng chục triệu tai, mắt, tay chân, nếu biết dựa vào Nhân dân thì việc gì cũng xong. Trên tờ báo phải luôn nhắc nhở anh em rèn luyện tư cách đạo đức”. Tư cách người công an cách mệnh là:

Đối với chính mình, phải cần, kiệm, liêm, chính;

Đối với đồng sự, phải thân ái, giúp đỡ;

Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành;

Đối với Nhân dân, phải kính trọng, lễ phép;

Đối với công việc, phải tận tụy;

Đối với địch, phải cương quyết, khôn khéo.

75 năm qua, 6 điều Bác Hồ dạy vẫn còn nguyên giá trị và luôn được xem là nền tảng tư tưởng, ánh sáng soi đường, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của lực lượng CAND, giúp lực lượng CAND hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trong mọi thời kỳ cách mạng, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước. 6 điều Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên về tư cách người Công an là những chuẩn mực đạo đức của người Công an cách mạng, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, bền vững và sức lan tỏa đặc biệt không chỉ trong lực lượng CAND mà trong toàn hệ thống chính trị. Cán bộ, đảng viên, công chức có thể soi vào 6 điều dạy của Bác để học tập, rèn luyện và hành động.

Với nhận thức đó, trong những năm qua Đảng ủy, lãnh đạo Công an TP Cần Thơ tập trung đẩy mạnh phong trào học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy trong toàn lực lượng. Học tập và làm theo 6 điều Bác Hồ dạy CAND của Công an thành phố Cần Thơ không tách rời với nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn công tác xây dựng Đảng với công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân, xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì Nhân dân phục vụ. Nâng cao vai trò gương mẫu, nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Coi trọng công tác thi đua khen thưởng, nhân rộng các mô hình hay, việc làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt, lấy cái đẹp để dẹp cái xấu, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực...

Ngoài việc tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, Đảng ủy, lãnh đạo Công an TP Cần Thơ luôn chú trọng vận dụng 6 điều Bác dạy vào thực tiễn công tác, chiến đấu của từng lực lượng, từng công an đơn vị, địa phương. Nội dung 6 điều dạy của Bác được lồng ghép vào các cuộc hội thi, hội thảo, tọa đàm... như thi tuyên truyền, giới

thiệu sách, hái hoa dân chủ, sinh hoạt chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm giữa các lực lượng, các tổ chức quần chúng như: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Công đoàn, giữa lực lượng công an cơ sở với Nhân dân thông qua diễn đàn Công an lắng nghe ý kiến dân, các mô hình dân vận khéo... Từ đó, tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được biểu dương, khen thưởng kịp thời, những cách làm hay, các mô hình mới trong học tập và thực hiện 6 điều Bác dạy được nhân rộng, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ hình ảnh đẹp của lực lượng Công an TP Cần Thơ trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ cuộc sống của Nhân dân.

Học và làm theo lời Bác dạy, mỗi một cán bộ, đảng viên, chiến sĩ Công an TP Cần Thơ luôn đề cao cảnh giác cách mạng, kiên quyết, mưu trí, dũng cảm, tận tâm, tận tụy với công việc, kính trọng, lễ phép trong ứng xử với Nhân dân. Luôn ghi nhớ, khắc sâu và thực hiện tư tưởng “còn Đảng thì còn mình”; “Danh dự là điều thiêng liêng, cao quý nhất”. Đối mới sâu sắc, đồng bộ, toàn diện các mặt công tác công an, luôn gương mẫu, đi đầu trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 13-NQ/TU của Thành ủy Cần Thơ và Nghị quyết số 12-NQ/ĐUCA của Đảng ủy Công an Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Công an xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Học tập, thực hiện 6 điều Bác dạy, toàn lực lượng Công an TP Cần Thơ đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng các danh hiệu cao quý, 09 tập thể được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; 03 cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc; 74 lượt tập thể, 2.337 lượt cá nhân được tặng thưởng Huân chương, Huy chương các loại; 63 lượt tập thể, 122 lượt cá nhân được tặng Bằng khen Chính phủ và nhiều hình thức khen thưởng khác ●

Xây dựng Đảng

Xã Thới Xuân phát huy hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

✍ **BẢO NGUYỄN**

Một buổi họp dân lấy ý kiến về thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao ở ấp Thới Trường 2, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ. Ảnh: CTV.

Trong những năm qua, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Qua triển khai thực hiện quy chế dân chủ đã nâng cao nhận thức trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức và Nhân dân, tạo sự đồng thuận, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển của địa phương.

Thới Xuân là một xã thuần nông thuộc huyện Cờ Đỏ, là xã có đông đồng bào dân tộc Khmer, chiếm trên 35% dân số của xã, điều kiện kinh tế ở xã còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Thới Xuân đã bức phá vươn lên trở thành địa phương có phong trào khá toàn diện, đời sống Nhân dân và bộ mặt nông thôn được cải thiện. Xã đã thực hiện hoàn thành các tiêu chí và được công nhận xã nông thôn mới nâng cao năm 2022. Cấp ủy đảng, chính quyền coi trọng việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, thường xuyên triển khai các chủ trương, chính sách của cấp trên, của địa phương đều

được thông tin công khai, minh bạch đến tận người dân qua hệ thống truyền thanh xã và qua các cuộc họp dân; tại các cuộc họp dân đều có người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cùng tham gia để lắng nghe dân nói, hiểu dân mong muốn điều gì để trao đổi dân chủ và có giải pháp giải quyết.

Năm 2022, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước được cấp ủy, chính quyền xã triển khai có hiệu quả. Ủy ban nhân dân xã Thới Xuân đã thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định của Pháp lệnh số

34/2007/PL-UBTVQH11. Trong đó, nội dung tập trung vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các dự án, quy hoạch, chương trình xây dựng nông thôn mới, các chính sách hỗ trợ, vay vốn phát triển sản xuất, quyết toán ngân sách, quy định về thủ tục hành chính... Việc công khai minh bạch này được thực hiện với các hình thức phong phú như thông qua hệ thống truyền thanh, họp tổ dân, niêm yết tại trụ sở ủy ban nhân dân xã, nhà văn hóa liên ấp...

Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, xã tạo mọi điều kiện thuận lợi để Nhân dân được tham gia bàn bạc, quyết định mức huy động các nguồn đóng góp tự nguyện để xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo... Do đó đã huy động được sự tham gia tích cực từ phía người dân, nhận thức của người dân về giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường... có chuyển biến tích cực. Trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Ủy ban nhân dân xã Thới Xuân đã chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi quy ước ấp thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao chất lượng việc xây dựng các quy ước trên địa bàn xã. Đặc biệt, cấp ủy, Ủy ban nhân dân xã tạo điều kiện cho Nhân dân giám sát trực tiếp thông qua Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, tập trung vào các nội dung như các công trình do dân tự đóng góp, giám sát đánh giá hộ nghèo, cận nghèo, bảo vệ môi trường, quản lý xây dựng... Nhờ đó, nhiều chủ trương như xây dựng mô hình cánh đồng lớn 1.266 ha trồng lúa chất lượng xuất khẩu; cải tạo 18ha vườn kém hiệu quả trồng cây ăn trái, nhiều mô hình chăn nuôi heo, bò, gà, vịt, cá được hình thành, mang lại thu nhập mỗi năm hàng chục triệu đồng cho nông hộ; Nhân dân đã hiến hơn 6.000m² đất và đóng góp hàng trăm ngày công lao động

cùng Nhà nước nâng cấp, mở rộng, tráng bê-tông 3.000m đường rộng 4m; sửa chữa 3.480m đường; bắc cầu Kinh 20, cầu Đập Đá dài 57m, rộng 4m, công trình... đều tạo đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và Nhân dân.

Đồng chí Trần Văn Lắm - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thới Xuân cho biết: Thời gian qua, xã Thới Xuân phát huy tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý điều hành và làm tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”. Nhờ đó, xã đã tạo được niềm tin và huy động được sự tham gia đóng góp của người dân trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng... Bên cạnh đó việc xây dựng nông thôn mới, người dân đã hiểu mình là người thụ hưởng thành quả nên tích cực triển khai các mô hình sản xuất, đóng góp làm đường nông thôn mới. Cùng với việc thực hiện công khai minh bạch, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo cũng được Ủy ban nhân dân xã Thới Xuân quan tâm, từng bước nâng cao được chất lượng. Ủy ban nhân dân xã, cũng đẩy mạnh cải cách hành chính; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, chế độ công chức, công vụ. Qua đó, góp phần đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của nhà nước, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên; thông qua quy chế dân chủ ở cơ sở làm cho Nhân dân phát huy quyền làm chủ, tạo mọi điều kiện thuận lợi trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia, ủng hộ các hoạt động phục vụ cho việc phát triển kinh tế, củng cố lòng tin của Nhân dân tạo ra động lực mới, góp phần thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ gắn với phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh diện mạo thay đổi rõ nét đời sống của Nhân dân ngày càng được nâng lên... ●



Khắc ghi những lời Bác Hồ dạy thanh niên

✉ B.B.T (t/h)

Ảnh: PV-CTV

“Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên”.

(Bài thơ Bác tặng Đơn vị thanh niên xung phong 312
làm đường tại xã Cẩm Giàng, Bạch Thông,
Bắc Kạn, ngày 28/3/1951)



“... Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một
phần lớn là do các thanh niên. Thanh niên muốn
làm chủ tương lai cho xứng đáng thì ngay hiện tại
phải rèn luyện tinh thần và lực lượng của mình,
phải làm việc để chuẩn bị cái tương lai đó”.

(“Thư gửi các bạn thanh niên”, ngày 17/8/1947)



“Ưu điểm của thanh niên ta là hăng hái,
giàu tinh thần xung phong. Khuyết điểm là ham
chuộng hình thức, thiếu thực tế, bệnh cá nhân,
bệnh anh hùng. Rất mong toàn thể thanh niên
ta ra sức phát triển những ưu điểm và tẩy sạch
những khuyết điểm ấy. Huy hiệu của thanh niên
ta là “tay cầm cờ đỏ sao vàng tiến lên”. Ý nghĩa
của nó là: phải xung phong làm gương mẫu trong
công tác, trong học hỏi, trong tiến bộ, trong đạo
đức cách mạng. Thanh niên phải thành một lực
lượng to lớn và vững chắc trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Đồng thời phải vui vẻ, hoạt
bát. Bác mong mỗi cháu và toàn thể các cháu nam nữ thanh niên cố gắng làm tròn nhiệm vụ, để
xứng đáng với cái huy hiệu tươi đẹp và vẻ vang ấy”.

(Thư gửi thanh niên, tháng 4/1951, Hồ Chí Minh toàn tập)



lượng to lớn và vững chắc trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Đồng thời phải vui vẻ, hoạt
bát. Bác mong mỗi cháu và toàn thể các cháu nam nữ thanh niên cố gắng làm tròn nhiệm vụ, để
xứng đáng với cái huy hiệu tươi đẹp và vẻ vang ấy”.

*Kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
(26/3/1931- 26/3/2023)*

Đẹp màu áo tình nguyện

🇻🇳 QUỐC THÁI

Hình ảnh áo xanh tình nguyện giúp dân sửa xe, hỗ trợ người cao niên, khai thông cống rãnh... trong những đợt triều cường, lan tỏa khắp mạng xã hội. Gần 2.000 đội hình tình nguyện được thành lập, hàng loạt dự án vì cộng đồng, nhiều công trình, phần việc được triển khai trong 5 năm qua, mang luồng sinh khí mới đến nhiều khu dân cư, vùng quê, hải đảo...



1. Chị **Lư Thị Ngọc Anh**, ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đoàn, Bí thư Thành đoàn Cần Thơ tặng quà học sinh trong chương trình “Chuyến xe đổi mới sáng tạo” tại Trường THCS Chu Văn An, quận Ninh Kiều. Ảnh: Q.T.

2. Tuổi trẻ phường **An Cư**, quận Ninh Kiều, hỗ trợ bà con lưu thông an toàn qua điểm ngập do ảnh hưởng triều cường. Ảnh: Q.T.

3. Công trình cầu **Hy Vọng 170** ở ấp 3, xã **Thanh Phú**, huyện **Cờ Đỏ**, giúp bà con và học sinh lưu thông thuận lợi, an toàn. Ảnh: Q.T.

Khát khao cống hiến

Tôi là Đỗ Thị Hồng Bích - tình nguyện viên, thành viên Ban điều phối hành trình “Đi và yêu thương”... Kèm theo tin nhắn đăng trên Zalo là hình ảnh về những cảnh đời bất hạnh cần được giúp đỡ: câu chuyện về một học sinh ở tỉnh Sóc Trăng mắc bệnh hiểm nghèo; hình ảnh nhóm học sinh nghèo ở huyện Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ, tươi cười nhận tập, sách mới; danh sách kê chi tiết từng phần việc cần sự hỗ trợ của cộng đồng...

Vậy đó, Hồng Bích luôn xông xáo và minh bạch trong từng hoạt động lớn, nhỏ. Trong 4 năm học ở Trường Cao đẳng Cần Thơ và liên thông đại học ngành Luật Hành chính, Trường Đại học Cần Thơ, Bích là một trong những gương mặt nổi trội trong các hoạt động tình nguyện, được nhiều cộng sự, người dân yêu mến. Cuối năm 2020, nữ cử nhân trẻ có công việc ổn định ở một doanh nghiệp, song vẫn luôn “cháy” hết mình với phong trào tình nguyện. Bích tâm sự, từ nhỏ sống trong cảnh thiếu thốn cả tình thương và vật chất nên cô thấu hiểu và mong muốn giúp đỡ những mảnh đời khó khăn. Bích hiện là Ủy viên Ủy ban Hội LHTNVN TP Cần Thơ, thành viên Ban điều phối hành trình “Đi và yêu thương” - một nhóm tình nguyện được thành lập từ đầu năm 2020. Đến nay, nhóm có 60 thành viên. Hàng loạt chương trình hướng tới chăm lo cho trẻ em nghèo vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số được nhóm triển khai, như: “Tình nguyện Trung thu”, “Gói bánh tét ủng hộ đồng bào miền Trung”, “Xuân yêu thương”... Bích cũng

đã 22 lần tình nguyện hiến máu và là người truyền cảm hứng khi từng hỗ trợ chương trình Hành trình Đỏ ở nhiều tỉnh, thành, vận động người dân hiến máu cứu người.

Là sinh viên đầu tiên của Trường Đại học Tây Đô được kết nạp Đảng, anh Lâm Văn Tân, cựu sinh viên ngành Thủy sản, nay là Phó Bí thư Thành đoàn Cần Thơ, bộc bạch: “Cho đi để nhận lại: cho đi sự nhiệt huyết, mang kiến thức học được từ giảng đường, giúp bà con thoát nghèo, kiến thiết xây dựng quê hương ngày thêm khang trang. Đáp lại là sự trải nghiệm, trưởng thành qua mỗi mùa chiến dịch đã giúp tôi vững vàng, kiên định con đường đã chọn - trở thành cán bộ Đoàn”. Anh chia sẻ, tài sản lớn nhất của phong trào tình nguyện chính là con người. Đó là hơn 15.000 lượt bạn trẻ mỗi năm tham gia hoạt động tình nguyện do Đoàn - Hội khởi xướng ở các tỉnh, thành ĐBSCL, ra tận các đảo tiền tiêu của Tổ quốc. Trước khi tổ chức chương trình “Tuổi trẻ cụm Sông Hậu vì biển đảo quê hương” tại đảo Thổ Chu vào cuối tháng 11/2022, anh Tân đã khảo sát kỹ nhiều điểm đảo, doanh trại, cụm dân cư, khảo sát xây dựng 3 công trình hệ thống đèn năng lượng mặt trời, hố xử lý rác thải, sân chơi cho trẻ em.

Tình nguyện “chuyên nghiệp”

Từ sáng sớm, đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) ở ấp 3, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, đã tất bật cùng Nhân dân trong ấp phát quang bụi rậm, dọn dẹp vệ sinh, tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp. Ông Phạm Văn Nghiệp, Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp 3, chia sẻ: “Chúng tôi đang vận động

nguồn lực xã hội và hơn 70 hộ dân đóng góp xây dựng tuyến đường bê-tông rộng, kiên cố hơn, đủ chuẩn nông thôn mới và đồng bộ với các công trình cầu, đường được đầu tư trước đó”. Hướng mắt về công trình cầu Hy Vọng 170, ông Nghiệp cho biết cây cầu trước kia rộng chưa tới 2m, hư hỏng nhiều. Từ tháng 3/2022, được Thành đoàn - Hội LHTN thành phố, Quỹ Hy Vọng (quỹ thiện nguyện do Tập đoàn FPT và báo điện tử Vnexpress thành lập) hỗ trợ, cùng với sự đóng góp của Nhân dân, cầu Hy Vọng 170 hoàn thành, bề mặt rộng 4,2m, dài 25m, tổng trị giá 130 triệu đồng. Theo Bí thư Xã đoàn Thạnh Phú Nguyễn Thành Minh, địa bàn xã rộng, trong khi hệ thống giao thông còn nhiều hạn chế, do đó tuổi trẻ xã chọn xây dựng hạ tầng giao thông là khâu đột phá trong triển khai phong trào tình nguyện. Năm 2022, ĐVTN xã tham gia xây dựng và sửa chữa 20 công trình cầu, đường giao thông với tổng trị giá gần 250 triệu đồng.

Trong 5 năm 2017 - 2022, tuổi trẻ thành phố đã xây dựng 103 cầu Hy Vọng ở các huyện ngoại thành, với tổng trị giá hơn 45,7 tỉ đồng. Tính chuyên nghiệp hóa thể hiện rõ nét trong phong trào tình nguyện bằng hàng loạt dự án, mô hình đáp ứng nhu cầu thiết thân của người dân. Bí thư Thành đoàn Cần Thơ - Lư Thị Ngọc Anh đúc kết điều quan trọng nhất của mỗi hoạt động tình nguyện là tính hiệu quả, thiết thực mang đến cho cộng đồng. Nhiều dự án, mô hình được tuổi trẻ thành phố triển khai ngày càng có trọng tâm, trọng điểm. Ngoài dự án cầu Hy Vọng, tuổi trẻ thành

phố còn triển khai dự án 28.000 bình lọc nước sạch cho bà con nghèo, 277 điểm vui chơi cho thiếu nhi, 654 tuyến đường văn minh và trồng gần nửa triệu cây xanh để chống sạt lở, thích ứng biến đổi khí hậu. Nhiều mô hình trở thành “thương hiệu” của tuổi trẻ thành phố, như: “Chuyến xe ước mơ”, “Chuyến xe đổi mới sáng tạo”, “Vì trường đẹp cho em”...

Với tinh thần “Việc gì khó có thanh niên”, lực lượng ĐVTN luôn có mặt kịp thời ở những điểm nóng. Điển hình như Huỳnh Tấn Lộc, Phó Bí thư Đoàn phường An Cư, quận Ninh Kiều. Trong các đợt triều cường, khi nhiều tuyến đường trung tâm quận ngập sâu, anh Lộc cùng Đoàn phường thành lập Đội thanh niên tình nguyện gồm 15 thành viên, hỗ trợ người dân lưu thông an toàn, sửa chữa xe máy, khai thông cống rãnh... Đoàn phường còn phối hợp lực lượng Công an, Quân sự thành lập Đội xã hội hóa tuần tra từ 18 giờ 30 phút đến 22 giờ mỗi ngày, để giữ gìn trật tự xã hội, góp phần thực hiện mô hình “3 không” - không vứt rác bừa bãi, không lấn chiếm lòng lề đường, không hát loa di động quá giờ quy định.

Cũng như anh Lộc, nhiều ĐVTN từng tham gia các hoạt động tình nguyện tại trường học, khi ra trường đi làm, vẫn tiếp tục gắn bó với phong trào tình nguyện tại địa phương. Con số gần 1.600 tỉ đồng làm lợi cho cộng đồng từ các công trình, phần việc và hoạt động an sinh xã hội của tuổi trẻ thành phố trong 5 năm qua là minh chứng sinh động về tinh thần cống hiến của tuổi trẻ •

*Cần Thơ có vị trí trung tâm
vùng đồng bằng sông Cửu Long*
Ảnh: Lê Phú.

THÔNG TIN - THỜI SỰ



TIN THÀNH PHỐ

QUY HOẠCH CẦN THƠ VỚI TẦM NHÌN VỀ MỘT THÀNH PHỐ ĐÁNG SỐNG CỦA CẢ NƯỚC



Hội nghị Thẩm định Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo Quy hoạch thành phố Cần Thơ, đô thị loại I trực thuộc Trung ương này sẽ được định hướng với tầm nhìn về một thành phố đáng sống ở Việt Nam, tập trung hướng tới sự phát triển cân bằng, phát huy các tiềm năng, lợi thế cho việc phát triển hài hòa theo 3 trụ cột: Kinh tế - xã hội - môi trường với chất lượng cuộc sống con người được bảo đảm.

Chiều 13/2, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) Nguyễn Chí Dũng chủ trì Hội nghị Thẩm định Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trong 63 tỉnh, thành phố, Hội đồng Thẩm định quy hoạch tỉnh đã thông qua 21 quy hoạch, trong đó 3 quy hoạch đã được Thủ tướng phê duyệt. Như vậy, còn lại 42 quy hoạch địa phương cần thẩm định và 60 quy hoạch địa phương cần thông qua.

Liên quan đến quy hoạch thành phố Cần Thơ, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng cho biết thực tế đang có những điều kiện thuận lợi để triển khai. Chúng ta đã có Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 5/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quy hoạch đồng bằng sông Cửu Long, Quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành về giao thông, các nghị quyết của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về các vùng, các định hướng mới trong phát triển các ngành, chủ trương phát triển các ngành như kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn...

“Riêng thành phố Cần Thơ thì đặt ra đòi hỏi cao hơn vì là trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long. Trong Quy hoạch tổng thể quốc gia và quy hoạch vùng đều xác định Cần Thơ phải

đóng vai trò, sứ mệnh mới cao hơn, trở thành trung tâm của vùng đồng bằng sông Cửu Long, cực tăng trưởng của đất nước. Đồng thời, là bệ đỡ lan tỏa, thúc đẩy lôi kéo phát triển cho cả vùng”, Bộ trưởng Bộ KH&ĐT nhấn mạnh.

Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đến nay đã được hoàn thành theo đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của UBND thành phố, nỗ lực phấn đấu của đơn vị tư vấn, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành, UBND quận, huyện, sự linh động trong công tác phối hợp, tranh thủ sự hỗ trợ từ các bộ, ngành Trung ương, các địa phương lân cận trong quá trình thực hiện.

Tuy nhiên, để có thể ngày càng hoàn thiện, nâng cao chất lượng của Quy hoạch và đưa thành phố Cần Thơ phát triển xứng tầm với nội lực và tiềm năng, tại Hội nghị, Hội đồng thẩm định đã đưa ra một số ý kiến, góp ý liên quan đến các nội dung như: Đánh giá so sánh thành phố Cần Thơ với các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm; tính liên kết vùng; hệ thống hạ tầng kết nối giao thông; định hướng hình thành, xây dựng trung tâm logistics; Phương án phát triển cho các ngành, lĩnh vực quan trọng; đánh giá tác động môi trường; tổ chức không gian và phân vùng chức năng...

Trên tinh thần cầu thị, quyết tâm hoàn thiện, cơ quan lập Quy hoạch tiếp tục tiếp thu, giải trình khẩn trương, trọn vẹn các đóng góp đến từ các chuyên gia và các bộ, ngành.

Những định hướng lớn của Quy hoạch

Về kinh tế, Cần Thơ định hướng trở thành trung tâm động lực của đồng bằng sông Cửu Long: Chiến lược này khẳng định Cần Thơ là một phần không thể thiếu cho sự phát triển của vùng. Thành phố Cần Thơ sẽ đảm nhiệm vai trò động lực cho sự phát triển của vùng, hợp tác và liên kết vùng, là cầu nối giữa vùng với quốc gia, quốc tế để phát triển toàn diện để trở thành trung tâm công nghiệp cao, đô thị hạt nhân của đồng bằng sông Cửu Long với kết cấu hạ tầng hiện đại, thông minh.

Về sinh thái môi trường, trở thành đô thị sinh thái sông nước, với phát triển theo hướng bảo

đảm bền vững gắn với bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Biến thách thức thành cơ hội, thích ứng với biến đổi khí hậu bằng cách phân bổ, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo tồn các di tích lịch sử - văn hóa, di sản văn hóa, cảnh quan tự nhiên đặc trưng.

Về văn hoá xã hội, phát triển bảo đảm tính cân bằng trong việc phát triển văn hóa xã hội. Song song với việc phát triển kinh tế, Cần Thơ cũng chú trọng mục tiêu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và an sinh xã hội của người dân. Xem con người là trung tâm của sự phát triển thông qua việc cải thiện mức sống, cải thiện chỉ số phát triển con người, cải thiện năng suất lao động, rút ngắn khoảng cách giàu - nghèo, khoảng cách thành thị và nông thôn, cải thiện tiếp cận dịch vụ tiện ích và phúc lợi xã hội.

Quy hoạch cũng đặt ra các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân thời kỳ 2021-2030 đạt 9,0%; cơ cấu kinh tế lần lượt các khu vực nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ đạt 5,2%, 34,9%, 53% vào năm 2030; tăng trưởng của khu vực trong thời kỳ 2021-2025: Nông nghiệp tăng 0,7%, công nghiệp tăng 8,5%, dịch vụ tăng 9,7% và thời kỳ 2026-2030: Nông nghiệp tăng 0,6%, công nghiệp tăng 12,6%, dịch vụ tăng 9,6%; GRDP bình quân đầu người tính theo giá hiện hành đạt 194,37 triệu VNĐ vào năm 2030, đạt mức tăng trưởng 10,5%/năm giai đoạn 2021-2030; năng suất lao động trung bình đạt 132,9 triệu đồng vào năm 2030, đạt mức tăng trưởng 6,2%/năm giai đoạn 2021-2030; tổng vốn đầu tư giai đoạn 2021-2030 đạt 339.000 tỷ VNĐ vào năm 2030, đạt mức tăng trưởng 7,9%/năm giai đoạn 2021-2030.

Cùng với đó, Quy hoạch thành phố Cần Thơ hiện đang xác định 4 lĩnh vực trọng tâm chính để đạt được tầm nhìn và mục tiêu chính là: (1) Phát triển toàn diện các ngành và dịch vụ trong dài hạn; (2) Đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng; (3) Chính sách và cơ chế ưu đãi và (4) Giữ chân và thu hút nhân tài và nâng cao kỹ năng •

Minh Ngọc

Nguồn: <https://baochinhphu.vn>

THÀNH PHỐ CẦN THƠ HOÀN THÀNH 100% CHỈ TIÊU GIAO, NHẬP QUÂN NĂM 2023



Thanh niên Cần Thơ lên đường nhập ngũ năm 2023. Ảnh: Phong Dinh.

Ngày 09/02/2023, tại 9 quận, huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ đồng loạt tổ chức Lễ giao nhận quân, với phương châm nhanh gọn, trang nghiêm, an toàn, tiết kiệm để đưa tiễn hàng ngàn thanh niên ưu tú của thành phố hăng hái lên đường thực hiện nghĩa vụ thiêng liêng với Tổ quốc.

Theo đó, đã giao 1.858 công dân, trong đó giao đơn vị Bộ Quốc phòng là 1.353 công dân (03 công dân nữ), đạt 100% chỉ tiêu; giao đơn vị Công an là 505 công dân, đạt 100% chỉ tiêu. Tuổi đời từ đủ 18 đến hết 25 tuổi có 1.838 công dân, đạt 98,92%; từ 26 đến hết 27 tuổi có 20 công dân, đạt 1,08%, đạt 100% chỉ tiêu; 100% công dân viết đơn tình nguyện nhập ngũ. Trong đó: sức khỏe loại 1 có 188 công dân, đạt 10,12% (giảm 1,99% so với năm 2022); loại 2 có 942 công dân và loại 3 có 728 công dân; có 39 công dân là đảng viên, chiếm 2,10% (tăng 26 công dân so với năm 2022, tỷ lệ tăng 1,42%). Trình độ đại học, cao đẳng có 455 công dân, đạt 24,49% (tăng 3,19% so với năm 2022); trình độ chuyên môn kỹ thuật có 575 công dân, đạt 30,95% (tăng 2,87% so với năm 2022); công dân người Dân tộc Khmer có 25 công dân (tăng 04 công dân so với năm 2022).

Đạt được kết quả trên là do có sự phối hợp tốt giữa cơ quan quân sự các cấp với các ban, ngành, đoàn thể, tham mưu tích cực cho cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023. Hội đồng nghĩa vụ quân sự các cấp triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tuyển chọn

và gọi công dân nhập ngũ đúng theo Luật Nghĩa vụ quân sự, đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ; quy trình thực hiện các bước đảm bảo chặt chẽ, đúng hướng dẫn, công tác tuyên truyền được thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực, rộng khắp trên các phương tiện thông tin, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương.

Song song đó, công tác chính sách hậu phương quân đội luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo và thực hiện tốt. Trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, các địa phương tổ chức gặp gỡ, thăm tặng quà gia đình công dân chuẩn bị nhập ngũ mỗi phần quà trị giá từ 300.000 - 700.000 đồng. Qua đó, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của công dân và gia đình, kịp thời động viên công dân an tâm lên đường nhập ngũ. Ngoài ra, các địa phương còn tặng tiền cho công dân lên đường nhập ngũ, mỗi công dân từ 1.000.000 - 2.000.000 đồng; một số quận, huyện tổ chức khảo sát xây mới 09 căn nhà trị giá 450.000.000 đồng và sửa chữa 08 căn nhà trị giá 280.000.000 đồng cho gia đình công dân chuẩn bị nhập ngũ,... Bên cạnh thực hiện các bước trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, các quận, huyện tổ chức đón rước 1.268 quân nhân xuất ngũ, hỗ trợ mỗi quân nhân phần quà trị giá từ 300.000 đến 1.000.000 đồng và đăng ký vào ngạch dự bị theo quy định. Đồng thời, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở đào tạo nghề tổ chức tư vấn, hướng nghiệp, học nghề, tạo điều kiện việc làm cho bộ đội xuất ngũ •

H.O



TIN TRONG NƯỚC

VỀ VIỆC LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM

ĐỐI VỚI CHỨC DANH, CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Quy định số 96-QĐ/TW, ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị có một số điểm quan trọng sau:

Phạm vi, đối tượng lấy phiếu tín nhiệm và thành phần ghi phiếu tín nhiệm: Là cán bộ giữ chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cấp có đơn vị trực thuộc. Cán bộ đã có thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu hoặc được bổ nhiệm, bầu cử trong năm lấy phiếu thì không thực hiện lấy phiếu tín nhiệm.

Thành phần ghi phiếu tín nhiệm được quy định cụ thể đối với từng chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị. Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành định kỳ vào năm thứ 3 (năm giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp), cụ thể như sau: Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp bầu hoặc phê chuẩn thực hiện theo quy định của Quốc hội. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu thực hiện theo chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy địa phương tiến hành sau khi lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do hội đồng nhân dân các cấp bầu. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý khác tiến hành sau sơ kết 6 tháng đầu năm của năm thứ 3 giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp.

Tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm: (1) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật: Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị

trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ Nhân dân; liêm chính, trung thực, công tâm, khách quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Ý thức tổ chức kỷ luật, việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện các quy định, quy chế của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú. (2) Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (tính từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm lấy phiếu): Kết quả lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Số lượng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc. Kết quả lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách.

Kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy

hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ. Những trường hợp có trên 50% phiếu nhưng dưới 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đưa ra khỏi quy hoạch các chức vụ cao hơn; xem xét cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm, bố trí công tác khác hoặc cho từ chức hoặc tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định. Những trường

hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và bố trí công tác khác (thấp hơn) mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm. Đối với người được lấy phiếu tín nhiệm ở 2 nơi thì việc đánh giá tín nhiệm đối với cán bộ sẽ do cấp có thẩm quyền quyết định trên cơ sở xem xét tổng thể kết quả phiếu tín nhiệm ở từng nơi •

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN QUY HOẠCH KIẾN TRÚC NÔNG THÔN VIỆT NAM, TẠO BẢN SẮC VÀ GIỮ GÌN KIẾN TRÚC TRUYỀN THỐNG

Để nâng cao công tác quản lý, phù hợp và thể chế hóa định hướng lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về kiến trúc với mục tiêu là xây dựng nền kiến trúc Việt Nam hiện đại, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc kế thừa và phát huy giá trị di sản kiến trúc truyền thống, phù hợp với điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội, yêu cầu quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế, kế thừa kinh nghiệm xây dựng, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, Chỉ thị số 04/CT-TTg, ngày 07/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống nêu rõ một số nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương như sau:

Thường xuyên rà soát, đánh giá việc lập và thực hiện quy hoạch: Bộ Xây dựng tiếp tục rà soát các văn bản pháp luật nhằm hoàn thiện, tạo điều kiện cho các địa phương thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 7, khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, cụ thể như: Soạn thảo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Luật Nhà ở (sửa đổi); Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Thông tư hướng dẫn về Quy hoạch chung xây dựng xã (sửa đổi) phù hợp với tình hình thực tiễn. Tiếp tục nghiên cứu, ban hành các văn bản hướng dẫn các địa phương trong công tác quy hoạch xây dựng và quản lý kiến trúc nông thôn trong giai đoạn 2021 - 2025; tăng cường kiểm tra; thường xuyên rà soát, đánh giá việc lập và thực hiện quy hoạch để kịp thời khắc phục những hạn chế, khiếm khuyết trong công tác quy hoạch

xây dựng và quản lý kiến trúc nông thôn mới.

Tiếp tục tập trung hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn, cập nhật các vấn đề mới để nội dung phù hợp với yêu cầu thực tiễn cho từng vùng nông thôn trong bảo tồn và tôn tạo di sản, di tích; kiến trúc cảnh quan điểm quần cư nông thôn; tiêu chuẩn nhà ở nông thôn mới và các nội dung khác có liên quan; nhấn mạnh tiêu chuẩn quản lý chất lượng các công trình xây dựng và hạ tầng nông thôn mới.

Tiếp tục triển khai Luật Kiến trúc tại Quyết định số 1037/QĐ-TTg, ngày 16/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Kiến trúc; Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1246/QĐ-TTg, ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Nghiên cứu, bổ sung thiết kế mẫu các công trình dịch vụ tiện ích cộng đồng, đặc biệt với các vùng miền đặc trưng, như: vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số với rất nhiều khó khăn và đặc thù riêng. Nghiên cứu các mô hình nhà ở kết hợp với sản xuất, các yếu tố đặc thù riêng về sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi gia súc gia cầm, thủy hải sản, tiểu thủ công nghiệp... trên cơ sở các nghiên cứu khảo sát thực địa cụ thể và bài bản, bao quát trên diện rộng, ưu tiên trước vùng bị ảnh hưởng nhiều về thiên tai theo chỉ đạo của Trung ương.

Nghiên cứu và đề xuất các mẫu kiến trúc nhà ở vùng nông thôn, trong đó tập trung vào các mẫu nhà có quy mô vừa và nhỏ, khai thác tốt nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương, ứng dụng được

những công nghệ và vật liệu mới giúp giảm giá thành xây dựng phù hợp với khả năng kinh tế của đại bộ phận người dân nông thôn. Hướng tới các mẫu nhà hiện đại, tiệm cận với các tiêu chuẩn sống của đô thị, nhưng kế thừa các nét kiến trúc truyền thống tiêu biểu và đặc biệt bền vững, tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường. Trực tiếp hỗ trợ các địa phương khó khăn trong việc triển khai quy hoạch xây dựng nông thôn.

Bộ Xây dựng trực tiếp hỗ trợ các địa phương khó khăn trong việc triển khai quy hoạch xây dựng nông thôn (quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn). Nghiên cứu, hướng dẫn điều chỉnh một số chỉ tiêu quy hoạch phù hợp hơn (khoảng cách nghĩa trang, bãi rác thải đến điểm dân cư; nhà văn hoá thôn...). Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất giải pháp quy hoạch bảo vệ điểm dân cư nông thôn trong vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại vùng núi có địa hình chia cắt mạnh. Phối hợp với các bộ, ngành liên quan trong việc giải quyết nguồn kinh phí đáp ứng yêu cầu công tác quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới. Phối hợp với Bộ Nội vụ tiếp tục rà soát cơ chế, chính sách về cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ cấp huyện, xã đáp ứng được công tác xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và các địa phương kiểm tra, thanh tra kế hoạch, chương trình, dự án và các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đầu tư công, đảm bảo gắn kết giữa kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án phát triển nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương rà soát, hoàn thiện các quy định về chính sách thuế liên quan đến tài sản, chính sách về tài chính đất đai... thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao để trình cấp có thẩm quyền xem xét ban hành, sửa đổi, bổ sung (nếu có) để đảm bảo tính khả thi, minh bạch, ổn định và lâu dài.

Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các địa phương lập kế hoạch, quản lý và có sử dụng đất tại nông thôn phải bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương triển khai các nội dung về giữ gìn và xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp huyện, xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nâng cao chất lượng xây dựng đời sống văn hóa gắn với giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Ủy ban nhân dân các cấp cần quan tâm hơn nữa trong việc chỉ đạo công tác lập, thực hiện quy hoạch, quản lý kiến trúc trên địa bàn do mình quản lý. Cần xác định rõ quy mô, ranh giới, tính chất, chức năng của khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn trong đồ án quy hoạch chung xây dựng xã theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại văn bản số 2307/BXD-QHKT, ngày 27/6/2022 về việc hướng dẫn Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021- 2025.

Trong giai đoạn 2021 - 2025, các địa phương cần đẩy mạnh phát triển các yếu tố tạo đô thị trên địa bàn cấp huyện trên cơ sở tiềm năng của từng khu vực làm cơ sở hình thành các đô thị nhỏ trên địa bàn huyện. Phát triển các điểm dân cư tập trung có quy mô, có điều kiện sống như điều kiện sống của người dân đô thị tại các vùng có kinh tế phát triển từ mức trung bình trở lên. Khu vực ven đô cần được xác định rõ và có các giải pháp quy hoạch hòa hợp với không gian đô thị, giữ được bản sắc, khai thác tốt tiềm năng trong giai đoạn trước mắt, tránh lãng phí trong đầu tư trong xây

dựng. Quy hoạch, bảo tồn và phát triển các hệ sinh thái nước mặt phục vụ mục tiêu thoát nước, kết hợp xử lý nước thải, tạo cảnh quan, vui chơi giải trí và các hoạt động khác. Hướng dẫn các địa phương thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt trên địa bàn nông thôn (tập trung, phi tập trung) phù hợp với đặc thù của các địa phương.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình về nhà ở nông thôn trên địa bàn; cân đối vốn

ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở; tiếp tục tuyên truyền, giải thích, vận động để người dân hiểu rõ và hưởng ứng tham gia các chính sách, đặc biệt là việc người dân tự nguyện vay vốn để làm nhà ở; đồng thời phải kết hợp, lồng ghép các chương trình giúp đỡ, hỗ trợ về nhà ở của các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn vào chương trình hỗ trợ chung để đảm bảo sự hỗ trợ công bằng, nhất quán, góp phần nâng cao chất lượng nhà ở của người dân... ●

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG LINH HOẠT, HIỆN ĐẠI, HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG VÀ HỘI NHẬP NHẪM PHỤC HỒI NHANH KINH TẾ - XÃ HỘI

Để xây dựng và phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội, ngày 10/01/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 06/NQ-CP về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội. Nghị quyết nêu một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Hoàn thiện khung pháp lý, rà soát sửa đổi các quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu phát triển thị trường lao động đúng hướng, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, gồm: Tăng cường sự công khai, minh bạch của các chủ thể tham gia thị trường. Tiếp tục nội luật hóa và quy định cụ thể các tiêu chuẩn lao động phù hợp với điều kiện của Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế (các công ước của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới) mà Việt Nam cam kết và phê chuẩn. Thúc đẩy hợp tác quốc tế, tăng cường liên kết thị trường lao động trong và ngoài nước. Nghiên cứu, đề xuất ban hành, sửa đổi các chính sách để hạn chế thất nghiệp, nâng cao chất lượng lao động. Quy hoạch, đầu tư phát triển hiện đại hệ thống trung tâm dịch vụ việc làm ở các địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiệu quả đóng vai trò đầu mối thông tin thị trường lao động, điều phối, hỗ trợ và quản trị thị trường lao động trên địa bàn...

Bám sát thực tiễn, quản trị nguồn nhân lực chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ giữa các chính sách phát triển thị trường lao động với các

thị trường khác để giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, trong đó có cung - cầu lao động. Khẩn trương rà soát, đánh giá nhu cầu nhân lực theo từng ngành, lĩnh vực, từng vùng để kịp thời kết nối, cung ứng lao động. Phát triển các cơ sở đào tạo chất lượng cao; đầu tư nâng cấp 03 trường và bổ sung chức năng trung tâm chất lượng cao để hình thành 03 trung tâm quốc gia đào tạo, thực hành chất lượng cao tại Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh và các trung tâm đào tạo, thực hành vùng đóng vai trò hạt nhân và dẫn dắt trong việc tổ chức đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, các ngành nghề mới, kỹ năng tương lai, tổ chức đào tạo và nhân rộng các chương trình đào tạo chuyển giao từ các nước phát triển.

Thúc đẩy tạo việc làm bền vững và sử dụng hiệu quả lực lượng lao động. Tăng cường đầu tư, phát triển các ngành kinh tế tạo nhiều việc làm bền vững. Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế gắn với phát triển bền vững theo hướng nâng cao chất lượng, tạo nhiều việc làm mới có năng suất, chất lượng cao. Tăng cường đầu tư nguồn lực cho các chương trình, đề án tạo nhiều việc làm bền vững, nhất là việc làm năng suất cao; nghiên cứu đề xuất các chính sách để hỗ trợ tuyển dụng và sử dụng các nhóm lao động đặc thù, lao động yếu thế, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, lao động sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo tham gia thị trường lao động, có việc làm bền vững. Kịp thời tháo gỡ

khó khăn, vướng mắc để tăng hiệu quả đào tạo nghề, tạo việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ. Có chính sách khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ gia đình đăng ký thành lập và hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp để thu hút, sử dụng lao động chính thức, chuyển dần lao động phi chính thức sang lao động chính thức.

Tập trung thực hiện các giải pháp để phân luồng, nâng cao chất lượng nhân lực đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Khẩn trương triển khai các điều kiện đảm bảo hiệu quả việc phân luồng, liên thông trong hệ thống giáo dục quốc dân nhằm thúc đẩy xã hội học tập, học tập suốt đời trong cộng đồng. Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, thiết bị và điều kiện bảo đảm chất lượng cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, tiếp cận trình độ các nước ASEAN- 4 và G20.

Tổ chức đào tạo, cung ứng kịp thời nhân lực cho các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động cục bộ. Nghiên cứu, rà soát, đánh giá năng lực hệ thống các cơ sở đào tạo, tổ chức đánh giá kỹ năng nghề; tăng cường kết nối, trao đổi thông tin giữa các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp FDI và các cơ sở đào tạo để kịp thời triển khai các giải pháp đào tạo, nâng cao chất lượng, quy mô, cơ cấu ngành nghề, trình độ của lực lượng lao động, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, đảm bảo cân bằng cung cầu của thị trường lao động nói chung. Tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong kết nối giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp; thí điểm mô hình đào tạo tại doanh nghiệp, trong khu công nghiệp bảo đảm phù hợp đối với đặc điểm, tính chất và điều kiện sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp FDI và mô hình hội đồng kỹ năng nghề các cấp. Tập trung đào tạo nghề nghiệp cho người lao động cả trước - trong - sau quá trình tham gia thị trường lao động; cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề, trình độ của lao động trong các doanh nghiệp, nhất là các ngành nghề khoa học - kỹ thuật - công nghệ và đào tạo các chuyên ngành mới trong chuyển đổi

số như trí tuệ nhân tạo (AI), khoa học dữ liệu, dữ liệu lớn (Big Data), internet vạn vật (IoT), chuỗi khối (Blockchain),...

Đầu tư phát triển hệ thống kết nối cung - cầu lao động, công tác dự báo cung - cầu lao động và hệ thống thông tin thị trường lao động với nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động hiện đại, đồng bộ, có sự kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội. Thiết lập hệ thống thông tin và dự báo thị trường lao động đa tầng, đa lĩnh vực theo ngành nghề, cấp trình độ phục vụ người lao động, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, làm cơ sở cho việc xây dựng chính sách lao động - việc làm, giáo dục, đào tạo. Xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động, hệ thống quản trị thị trường lao động hiện đại, minh bạch có kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác để quản trị được tình trạng lao động, việc làm của người lao động từ khi bắt đầu tham gia thị trường lao động, làm cơ sở xây dựng và tổ chức triển khai các chính sách về lao động, việc làm, an sinh xã hội.

Hỗ trợ phát triển lưới an sinh và bảo hiểm cho người lao động đa dạng hóa các gói dịch vụ an sinh xã hội cung cấp cho người lao động về hình thức, phương thức, mức đóng góp và mức hưởng thụ; đơn giản hóa thủ tục hành chính và xây dựng cơ chế cung cấp các hỗ trợ hành chính và pháp lý cần thiết cho người lao động tham gia các chương trình an sinh tự nguyện. Tổ chức cung cấp thông tin và dịch vụ tư vấn pháp lý cho người lao động khi tham gia thị trường lao động. Thúc đẩy và phát huy vai trò trung tâm của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong thu hút người lao động và tổ chức của người lao động gia nhập Công đoàn Việt Nam, phát triển thành viên, nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng bảo vệ quyền lợi cho người lao động...

Nâng cao nhận thức, nhất là người đứng đầu một số cơ quan bộ, ngành, địa phương, đơn vị về vai trò, tầm quan trọng phát triển thị trường lao động; chủ động có giải pháp hiệu quả để đảm bảo và phát triển thị trường lao động bền vững... ●

MỘT SỐ KẾT QUẢ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2022; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Năm 2022, công tác cải cách hành chính có nhiều điểm sáng như: Công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử; góp phần khơi dậy và huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước.

Nhận thức về cải cách hành chính được nâng lên; việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính có chuyển biến tích cực. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy công tác cải cách hành chính.

Công tác cải cách, hoàn thiện thể chế được chú trọng, có nhiều đổi mới, có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả. Chính phủ đã trình Quốc hội 20 dự án luật; tổ chức 9 phiên họp chuyên đề về pháp luật để xem xét, cho ý kiến, thông qua 39 đề nghị xây dựng luật, dự án luật; ban hành 125 nghị định; Thủ tướng Chính phủ ban hành 29 quyết định; các bộ ban hành trên 400 thông tư. Công tác kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường (trong năm, các bộ, ngành, địa phương đã kiểm tra theo thẩm quyền gần 12.000 văn bản quy phạm pháp luật, rà soát hơn 27.800 văn bản và kiến nghị xử lý hơn 5.700 văn bản).

Công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được đẩy mạnh, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Đã cắt giảm, đơn giản hóa 1.041 quy định kinh doanh tại 101 văn bản; Thủ tướng đã phê duyệt phương án phân cấp 699 thủ tục hành chính trong 100 lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ; ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

Cả nước đã thành lập 11.700 bộ phận một cửa các cấp để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, trong đó có 56/63 địa phương tổ chức theo mô hình trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; 100% bộ, ngành, địa phương đã xây dựng

và đưa vào vận hành cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh.

Gần 4.400/6.502 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến (đạt trên 67%); hơn 164 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái; hơn 4,6 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến. Cơ bản hoàn thành tích hợp, cung cấp 25/25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Công tác cải cách bộ máy hành chính được triển khai quyết liệt, đạt được nhiều kết quả tích cực. Cơ bản hoàn thành việc ban hành nghị định về các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Đến nay, đã ban hành 24 nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan, cắt giảm 17 tổng cục và tổ chức tương đương, giảm 24 vụ, 118 phòng thuộc vụ/ban...

Cải cách công vụ, công chức có nhiều đổi mới. Năm 2022, Chính phủ đã ban hành 3 nghị định và đang xem xét để ban hành 3 nghị định quy định các nội dung liên quan đến chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đã được khai trương, đi vào hoạt động, dự kiến quản lý gần 2,5 triệu bộ hồ sơ điện tử.

Chuyển đổi số quốc gia được triển khai một cách mạnh mẽ, thực chất, đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Đã chỉ đạo quyết liệt triển khai, đồng bộ Đề án 06 trên toàn quốc; cấp gần 78 triệu căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân; kết nối dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với 13 đơn vị bộ, ngành, 4 doanh nghiệp và 57 địa phương. Các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành tiếp tục được triển khai, phát huy hiệu quả. Hệ thống thông tin của Chính phủ đã xử lý gần 1.500 phiếu lấy ý kiến giúp thay thế hơn 524.000 hồ sơ, tài liệu giấy. Trục liên thông văn bản quốc gia có khoảng 18 triệu văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như: Một số mục tiêu cải cách

hành chính chưa đạt được; nhiều nhiệm vụ cải cách hành chính chưa hoàn thành; vẫn còn tình trạng gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, tham nhũng vặt trong thực hiện thủ tục hành chính, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết vẫn chưa được khắc phục triệt để; tổ chức bộ máy một số cơ quan, đơn vị còn cồng kềnh. Việc cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại một số bộ, ngành, địa phương chưa được thực hiện nghiêm, đầy đủ, hiệu quả và kịp thời. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến có nơi còn hình thức. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu hai chiều từ hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương với các cơ sở dữ liệu quốc gia còn nhiều vướng mắc. Tỷ lệ các cơ quan Nhà nước cung cấp dữ liệu mở còn rất ít, mới đạt gần 14%...

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2023: Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, trọng tâm là cải cách thể chế, cắt giảm thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính trong nội khối Nhà nước, quy định kinh doanh, giảm thời gian, chi phí hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng cường mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp, lấy người dân, doanh nghiệp làm chủ thể, là trung tâm phục vụ. Các địa phương kiện toàn các ban chỉ đạo cải cách hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm trưởng ban; Bộ Nội vụ hướng dẫn để thực hiện thống nhất.

Các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh rà soát, ban hành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, tạo đột phá trong công tác cải cách hành chính, trên cơ sở bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của các bộ, cơ quan, địa phương trước ngày 15/02/2023. Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ nợ đọng của năm 2022; triển khai hiệu quả các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính được giao tại Nghị quyết số 01 của Chính phủ nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, lưu ý Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025; đẩy mạnh cải cách

thủ tục hành chính, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành tại Nghị quyết số 131/NQ-CP; nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án phân cấp các thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh tại các luật chuyên ngành, bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, thiếu cụ thể; phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử được giao.

Tập trung nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo Kết luận số 28-KL/TW của Bộ Chính trị. Các bộ, cơ quan đẩy nhanh tiến độ rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, đáp ứng tiêu chí theo quy định của Chính phủ.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực hoàn thành việc hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành; vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành của viên chức. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật để đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ với quy định của Đảng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục hoàn thiện, kết nối, chia sẻ các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Cổng Dịch vụ công quốc gia và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia... ●

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KIỂM SOÁT GIẾT MỔ ĐỘNG VẬT BẢO ĐẢM AN TOÀN DỊCH BỆNH, AN TOÀN THỰC PHẨM

Để bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm. Tiếp theo Chỉ thị 17-CT/TW của Ban Bí thư, ngày 14/01/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Chỉ thị số 02/CT-TTg về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm soát giết mổ động vật bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm. Trong đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

(1) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, xây dựng cơ sở, dây chuyền giết mổ động vật theo hướng hiện đại; có chính sách nâng cấp các cơ sở giết mổ được sắp xếp trong mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung. Tổ chức triển khai xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung theo quy định của Luật Thú y, Luật Quy hoạch; rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quyết định phê duyệt mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung tại địa phương, bảo đảm có kiểm soát thú y, không để lây lan dịch bệnh, bảo đảm môi trường và an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhà nước, pháp luật chuyên ngành, pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, an toàn thực phẩm.

(2) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và các địa phương rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các tiêu chuẩn, quy chuẩn về kiểm soát giết mổ; các quy định đối với mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung tại địa phương theo đúng quy

định của Luật Thú y; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương trong việc xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ động vật có kiểm soát thú y, không để lây lan dịch bệnh, bảo đảm an toàn sức khỏe động vật, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là thanh tra, kiểm tra đột xuất về thú y, an toàn thực phẩm đối với cơ sở giết mổ động vật...

(3) Bộ Công Thương tăng cường công tác quản lý thị trường, xử lý nghiêm việc vận chuyển, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm chưa qua kiểm dịch không rõ nguồn gốc lưu thông trên thị trường, đặc biệt tại các chợ đầu mối. Bộ Y tế chỉ đạo tăng cường giám sát phát hiện sớm những trường hợp nhiễm, nghi nhiễm các loại bệnh lây từ động vật sang người, bệnh truyền qua thực phẩm có nguồn gốc động vật, chủ động giám sát tại cộng đồng. Bộ Công an tăng cường công tác phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm nghiêm trọng về kiểm soát giết mổ động vật làm lây lan dịch bệnh, gây mất an toàn thực phẩm. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thông tin tuyên truyền cho người dân việc kinh doanh, giết mổ động vật bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm. Bộ Tài chính bố trí kinh phí từ ngân sách Trung ương cho các Bộ, cơ quan Trung ương để thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thực phẩm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan (nếu có).

(4) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện, quản lý có hiệu quả các cơ sở giết mổ động vật nhằm ngăn chặn lây lan dịch bệnh, bảo đảm an toàn môi trường, an toàn thực phẩm và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc các địa phương chủ động tham gia cùng chính quyền các cấp, các bộ, ngành liên quan trong công tác quản lý thú y, an toàn thực phẩm đối với cơ sở giết mổ động vật •

TÌNH HÌNH THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI (FDI) CỦA VIỆT NAM NĂM 2022; DỰ BÁO NĂM 2023

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến ngày 20/12/2022, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam đạt gần 27,72 tỷ USD; giảm 11% so với cùng kỳ năm 2021. Đáng chú ý, số vốn giải ngân đạt mức hơn 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm 2021. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất trong 5 năm qua.

Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 19 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt hơn 16,8 tỷ USD; chiếm 60,6% tổng vốn đầu tư đăng ký; ngành kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư hơn 4,45 tỷ USD...

Trong năm 2022, đã có 108 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam; trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư gần 6,46 tỷ USD, chiếm 23,3% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam; Hàn Quốc đứng thứ hai với gần 4,88 tỷ USD; Nhật Bản đứng thứ ba với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 4,78 tỷ USD. Ngoài ra, các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 54 tỉnh, thành phố trên cả nước trong năm 2022. Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 3,94 tỷ USD, chiếm 14,2% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng 5,4% so với cùng kỳ năm 2021; Bình Dương đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư hơn 3,14 tỷ USD; Quảng Ninh xếp thứ ba với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 2,37 tỷ USD...

Năm 2023, theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đổ vào Việt Nam được dự báo có thể đạt 38 tỷ USD. Đài Sputnik (Nga) nhận định rằng Việt Nam đang nổi lên như một trung tâm sản xuất mới của thế giới với sự đầu tư hàng loạt của các hãng điện tử lớn, hàng đầu thế giới.

Báo chí và truyền thông quốc tế đánh giá với lợi thế về chi phí sản xuất thấp, nguồn nhân lực dồi dào, năng động, chính sách đầu tư cởi mở, số

lượng nhà máy lớn đang tăng dần lên, Việt Nam được các công ty nước ngoài chú ý như một điểm đến cạnh tranh FDI. Đặc biệt, chiến lược “Trung Quốc + 1” nổi lên gần đây đã khuyến khích các nhà đầu tư đa dạng hóa chuỗi cung ứng và giảm sự phụ thuộc vào chỉ một quốc gia duy nhất.

Theo đánh giá của các chuyên gia, nhiều cơ sở quan trọng để vốn FDI tiếp tục khởi sắc trong năm 2023: (1) Kết quả tăng trưởng kinh tế trong năm 2022 (tăng trưởng GDP trên 8%); (2) nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo lập niềm tin với nhà đầu tư; (3) hiệu quả lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do. Theo dự thảo Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ, theo kế hoạch, năm 2023, cũng như giai đoạn 2021 - 2030, Việt Nam sẽ thu hút các dự án công nghệ cao, quản trị hiện đại, giá trị gia tăng cao và có tác động lan tỏa tích cực, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

Thống kê cho thấy, cơ cấu đóng góp của khu vực FDI trong GDP của Việt Nam có xu hướng tăng dần từ năm 2005 đến nay. Khối FDI cũng luôn chiếm tới trên 70% tổng giá trị xuất khẩu và khoảng 50% sản lượng công nghiệp. Tuy nhiên, tính liên kết của khối này với doanh nghiệp trong nước được coi là chưa thật chặt chẽ; tác động của FDI trong việc cải tiến khoa học - công nghệ vẫn còn rất hạn chế. Nhằm tận dụng và phát huy tốt nhất hiệu quả của dòng vốn FDI đóng góp vào việc nâng cao khả năng tự chủ, tự cường của nền kinh tế, theo các chuyên gia, Việt Nam cần tăng cường hợp tác cũng như chuyển giao công nghệ. Đồng thời, có đánh giá toàn diện về xu hướng dịch chuyển dòng vốn FDI để Việt Nam có những chính sách thu hút dòng vốn này phù hợp và hiệu quả hơn nữa; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư. Trong đó, tính ổn định trong chính sách sẽ tạo sự thu hút và an tâm cho các nhà đầu tư nước ngoài •

MỘT SỐ ĐIỂM SÁNG VỀ NGÀNH DU LỊCH VIỆT NAM NĂM 2022

Năm 2022, đánh dấu sự trở lại của ngành du lịch Việt Nam sau đại dịch COVID-19 với quyết định thời điểm “mở cửa” du lịch rất đúng đắn và sớm so với các nước trong khu vực. Theo thống kê của Tổng cục Du lịch, khách du lịch quốc tế năm

2022 ước đạt 3,5 triệu lượt (bằng 70% so với chỉ tiêu đặt ra từ đầu năm). Lượng khách du lịch nội địa đạt 101 triệu lượt, tăng hơn 1,5 lần so với mục tiêu đặt ra cho năm 2022 là 60 triệu lượt khách và vượt xa con số 85 triệu lượt khách nội địa

năm 2019 khi chưa xảy ra đại dịch COVID-19. Tổng thu từ du lịch ước đạt 495 nghìn tỷ đồng, vượt trên 23% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 66% so với năm 2019. Nhiều hoạt động được tổ chức trong năm 2022, như: Năm Du lịch quốc gia, Hội chợ du lịch quốc tế VITM tại Hà Nội (tháng 3/2022), Hội chợ du lịch quốc tế ITE tại thành phố Hồ Chí Minh (tháng 9/2022), Hội chợ du lịch quốc tế tại Đà Nẵng (tháng 12/2022)...

Sự tăng trưởng ngoạn mục của thị trường du lịch nội địa sau dịch COVID-19 là một điểm sáng, cứu cánh cho toàn ngành, khẳng định vai trò của thị trường này đối với sự phát triển chung của ngành Du lịch trong bối cảnh du lịch quốc tế còn gặp nhiều khó khăn ở phạm vi toàn cầu. Các địa phương trong cụm điểm đến đã liên kết, ký kết các chương trình hành động và thực hiện việc quảng bá, giới thiệu, khai thác tốt thị trường nội địa, thị trường quốc tế với nhiều chương trình được phát động như “Du lịch an toàn, trải nghiệm trọn vẹn” (hướng cho doanh nghiệp du lịch, điểm đến có sản phẩm an toàn, khách được trải nghiệm chuyến đi trọn vẹn), “Live fully in Vietnam” (hướng đến Việt Nam được trải nghiệm trọn vẹn, đầy đủ)...

Những nỗ lực nhằm thích ứng an toàn, linh hoạt và tái thiết ngành du lịch Việt Nam đã mang lại thành tựu đáng ghi nhận. Theo Báo cáo chỉ số năng lực phát triển du lịch toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), mức tăng trưởng các chỉ số năng lực phát triển của du lịch Việt Nam cao thứ 3 thế giới, trong đó có 6 chỉ số được xếp vào nhóm dẫn đầu toàn cầu. Việt Nam đứng thứ 2 trên thế giới về mức độ tự tin du lịch qua Chỉ số tự tin về du lịch (Travel Confidence Index) của Booking. com. Theo dữ liệu của Google Destination Insights, lượng tìm kiếm về Du lịch Việt Nam từ các thị trường Mỹ, Australia, Pháp, Singapore, Ấn Độ, Nhật Bản, Đức, Anh... thuộc nhóm tăng cao nhất trên thế giới.

Tại giải thưởng World Travel Awards 2022, du lịch Việt Nam xuất sắc giành được 16 hạng mục giải thưởng hàng đầu thế giới và 48 hạng mục giải thưởng hàng đầu châu Á. Trong 5 năm gần nhất, Việt Nam 3 lần được tôn vinh là Điểm đến Di sản hàng đầu thế giới; 4 lần nhận danh hiệu Điểm đến hàng đầu châu Á; Tổng cục Du lịch Việt Nam 3 lần được bình chọn là Cơ quan quản lý du lịch hàng đầu châu Á; Việt Nam lần thứ 6

đạt danh hiệu “Điểm đến du lịch Golf tốt nhất châu Á” tại Giải thưởng World Golf Awards 2022 cùng nhiều danh hiệu quốc tế uy tín khác dành cho các địa phương, doanh nghiệp của Việt Nam. Gần đây nhất, ngày 05/02/2023, Việt Nam đã đạt nhiều giải thưởng Du lịch ASEAN năm 2023, như: Giải thưởng Homestay ASEAN, Giải thưởng Du lịch cộng đồng ASEAN, Giải thưởng Nhà vệ sinh công cộng ASEAN, Giải thưởng Dịch vụ Spa ASEAN. Đây là điểm nhấn khẳng định sự phục hồi của du lịch Việt Nam thời gian qua, qua đó góp phần khẳng định quyết tâm mở cửa du lịch, chào đón du khách đến và trải nghiệm các dịch vụ xanh, đẹp, đẳng cấp của du lịch Việt Nam, phù hợp với mọi nhu cầu của khách du lịch.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đáng ghi nhận, ngành Du lịch Việt Nam vẫn còn một số hạn chế như: Năm 2022 ngành Du lịch Việt Nam chỉ đón 3,5 triệu khách, thấp hơn so với chỉ tiêu 5 triệu khách. Trong khi đó, các quốc gia khác ở Đông Nam Á đều hoàn thành, thậm chí vượt mục tiêu. Việt Nam còn nằm trong nhóm chậm phục hồi du lịch quốc tế. Một số thị trường truyền thống của Việt Nam tại Đông Bắc Á chưa mở cửa lại và khá dè dặt, dòng khách từ châu Âu bị hạn chế. Bên cạnh đó, quỹ hỗ trợ phát triển du lịch đã được thành lập đã lâu nhưng vốn điều lệ cho quỹ này hoạt động chậm. Chính sách thị thực của Việt Nam còn nhiều rào cản... Đây là những yếu tố khiến Việt Nam chưa đạt được mục tiêu 5 triệu khách đề ra trong năm 2022.

Năm 2023, ngành du lịch đề ra mục tiêu đón 110 triệu lượt khách du lịch, trong đó khoảng 8 triệu lượt khách quốc tế, tổng thu từ du lịch đạt khoảng 650.000 tỷ đồng. Để ngành Du lịch Việt Nam có thể nhanh chóng tăng tốc, đón được lượng khách quốc tế như kỳ vọng, theo các chuyên gia, ngành Du lịch cần thực hiện chính sách visa với thủ tục nhanh chóng, tăng thời gian lưu trú cho du khách; mở rộng các quốc gia được miễn thị thực, nhất là với thị trường tiềm năng, như: châu Âu, Australia, New Zealand, Canada; xây dựng sản phẩm du lịch phù hợp với thị hiếu khách quốc tế, tăng cường công tác xúc tiến quảng bá du lịch; ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 để phát triển du lịch thông minh, thúc đẩy du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”... ●

B.B.T (t/h)

Nguồn tài liệu BTG TW



HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC NƯỚC CỘNG HÒA SINGAPORE VÀ BRUNEI DARUSSALAM CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH

Nhận lời mời của Thủ tướng nước Cộng hòa Singapore Lý Hiển Long và Quốc vương Brunei Darussalam Sultan Haji Hassanal Bolkiah, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã có chuyến thăm chính thức nước Cộng hòa Singapore và Brunei Darussalam (08 - 11/02/2023).

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh quan hệ giữa Việt Nam với hai nước đang phát triển tích cực và mạnh mẽ; Việt Nam và Singapore kỷ niệm 50 năm quan hệ ngoại giao, 10 năm thiết lập Quan hệ Đối tác Chiến lược năm 2023; Việt Nam và Brunei vừa kỷ niệm 30 năm quan hệ ngoại giao năm 2022.

Chuyến thăm có ý nghĩa rất quan trọng bởi đây là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Chính phủ nước ta tới khu vực Đông Nam Á hải đảo kể từ sau Đại hội Đảng lần thứ XIII, cũng như kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát. Đặc biệt, đây là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Chính phủ ta tới Singapore sau gần 5 năm và tới Brunei sau gần 16 năm.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có hơn 30 hoạt động; trong đó nổi bật là các cuộc hội đàm và tiếp xúc với tất cả các Lãnh đạo cấp cao của hai nước; các cuộc tọa đàm, trao đổi với lãnh đạo các tập đoàn hàng đầu của hai nước và các quỹ đầu tư lớn ở khu vực; các hoạt động gặp gỡ và nói chuyện với cán bộ nhân viên các cơ quan đại diện và cộng đồng người Việt tại Singapore và Brunei.

Chuyến thăm đã đạt được một số kết quả quan trọng sau:

Thứ nhất, các nhà lãnh đạo Singapore và Brunei đều nhất trí không ngừng gia tăng tin cậy chính trị chiến lược với Việt Nam thông qua tăng

cường trao đổi đoàn, tiếp xúc cấp cao; triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác song phương và các thỏa thuận hợp tác quan trọng. Nhân dịp chuyến thăm, nhiều văn kiện hợp tác đã được ký kết giữa Việt Nam với hai nước trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, hợp tác hàng hải, thanh niên, lãnh sự, nghiên cứu và đào tạo.

Tại Singapore, hai bên ký kết Bản ghi nhớ (MOU) về Quan hệ Đối tác Kinh tế số - Kinh tế xanh Việt Nam - Singapore, tạo tiền đề cho triển khai hợp tác giữa hai nước trong các lĩnh vực kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, năng lượng sạch, chống biến đổi khí hậu... Lãnh đạo Singapore đánh giá cao việc Chính phủ Việt Nam vừa phê duyệt Quyết định chấp thuận đầu tư cho khu công nghiệp VSIP Nghệ An II, thể hiện quyết tâm thúc đẩy hợp tác kinh tế, đầu tư giữa hai nước.

Với Brunei, lần đầu tiên hai bên ký Chương trình Hành động triển khai quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Brunei giai đoạn 2023 - 2027, giúp triển khai đồng bộ, bài bản hợp tác song phương trên tất cả các lĩnh vực cùng quan tâm trong 5 năm tới.

Thứ hai, kết quả chuyến thăm đã tiếp thêm động lực mới cho hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư giữa Việt Nam với Singapore và Brunei, góp phần tích cực hỗ trợ công cuộc phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã đề xuất các biện pháp tăng cường hợp tác trên nhiều lĩnh vực quan trọng và được lãnh đạo các nước ủng hộ, trong đó có việc mở rộng và nâng cao hiệu quả kết nối hai nền kinh tế Việt Nam - Singapore, Việt Nam - Brunei nhằm hỗ trợ nhau xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất và hiệu quả.

Thứ ba, các kết quả thực chất đạt được trong chuyến thăm không những góp phần làm sâu sắc hơn hợp tác giữa Việt Nam với hai nước trong các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng, giáo dục đào tạo, dầu khí, du lịch, giao lưu nhân dân...

Thứ tư, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã tham dự và phát biểu tại diễn đàn doanh nghiệp với sự tham gia của hàng trăm doanh nghiệp Singapore và Việt Nam; tọa đàm với 32 quỹ đầu tư lớn của Singapore và quốc tế có trụ sở tại Singapore để thúc đẩy đầu tư vào các lĩnh vực ESG (môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp) và tọa đàm với các doanh nghiệp năng lượng - hóa chất hàng đầu Brunei; tiếp lãnh đạo nhiều tập đoàn, doanh nghiệp lớn của hai nước.

Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp hai nước cũng như quốc tế đều bày tỏ hết sức tin tưởng vào sự ổn định của môi trường kinh doanh

của Việt Nam, khẳng định sẽ tiếp tục làm ăn lâu dài và mở rộng đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

Thứ năm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã trao đổi thẳng thắn, tin cậy với lãnh đạo của Singapore và Brunei về những vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm, trong đó có vấn đề Biển Đông; thống nhất những phương hướng lớn nhằm tăng cường phối hợp giữa Việt Nam với hai nước tại các các thể chế hợp tác đa phương.

Chuyến thăm chính thức Singapore và Brunei của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã thành công tốt đẹp trên tất cả các khía cạnh, góp phần đưa quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Singapore và Đối tác Toàn diện Việt Nam - Brunei lên tầm cao mới, phục vụ thiết thực công cuộc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, cũng như đóng góp tích cực vào việc củng cố đoàn kết của ASEAN, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới •

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH LIÊN MINH CHÂU ÂU VÀ UKRAINE LẦN THỨ 24

Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 24 giữa Liên minh châu Âu (EU) và Ukraine là sự kiện chính trị quan trọng, thu hút sự quan tâm lớn của dư luận quốc tế. Hội nghị diễn ra vào ngày 03/02/2023, gần 01 năm sau khi Nga tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine, trong bối cảnh chiến sự đang leo thang căng thẳng cùng những cuộc thảo luận gay gắt về việc viện trợ các vũ khí hiện đại hơn cho Ukraine.

Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, EU tổ chức hội nghị thượng đỉnh ở một quốc gia đang có xung đột, thể hiện một sự ủng hộ mạnh mẽ của EU đối với Ukraine. Hội nghị có sự tham gia của Chủ tịch Hội đồng châu Âu Charles Michel, Chủ tịch Ủy ban châu Âu Ursula von der Leyen cùng 15 ủy viên EU, đã có mặt tại Kiev để gặp Tổng thống Volodymyr Zelensky cùng nội các Ukraine.

Sau Hội nghị, EU và Ukraine đã ra tuyên bố chung 32 điểm đề cập 5 chủ đề, trong đó nổi bật là tiến trình Ukraine gia nhập EU và phản ứng về cuộc xung đột Nga - Ukraine. Tuyên bố

chung đề cập tới cách thức hỗ trợ Ukraine nhiều hơn nữa, như EU khẳng định sẽ hỗ trợ Ukraine “trong thời gian lâu nhất có thể” và tăng cường áp lực tập thể nhằm vào Nga, cũng là cách để thể hiện đoàn kết với Ukraine. EU tuyên bố sẽ tiếp tục củng cố và mở rộng các biện pháp trừng phạt chống lại Nga sau khi đã áp đặt 9 gói trừng phạt kể từ khi Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ukraine ngày 24/02/2022.

Trong Tuyên bố chung hội nghị, EU ghi nhận “những nỗ lực đáng kể” của Ukraine trong việc đạt được các mục tiêu của mình, hoan nghênh những nỗ lực cải cách của Ukraine trong “thời điểm khó khăn” và sẽ tiếp tục “cam kết hỗ trợ Ukraine hội nhập châu Âu hơn nữa”. EU cũng nhấn mạnh việc Ukraine cần đẩy mạnh cuộc chiến chống tham nhũng, cải cách hệ thống tư pháp và củng cố nền kinh tế. Như vậy, yêu cầu về việc đẩy nhanh tiến trình xem xét đơn xin gia nhập của Ukraine đã không đạt được đồng thuận tại Hội nghị này.

Tính tới nay, EU đã viện trợ 60 tỷ euro cho Ukraine, trong đó “tổng hỗ trợ quân sự của EU ước tính gần 12 tỷ euro”. EU đã thông báo tăng gấp đôi số lượng binh sĩ Ukraine được EU huấn luyện lên 30.000 người trong năm 2023 và cung cấp 25 triệu euro cho các khu vực rà phá bom mìn do Ukraine kiểm soát. Hội đồng châu Âu đã phê duyệt thêm 500 triệu euro cho Ukraine.

Phát biểu tại một cuộc họp báo ở Ukraine, Chủ tịch Ủy ban châu Âu Ursula von der Leyen khẳng định gói trừng phạt thứ 10 đối với Nga sẽ có hiệu lực trước ngày 24/02/2023, đúng 01 năm nổ ra sự kiện. Các biện pháp trừng phạt sẽ nhắm vào các linh kiện được sử dụng trong sản xuất máy bay không người lái và các thiết bị quân sự khác ●

THÔNG DIỆP LIÊN BANG NĂM 2023 CỦA TỔNG THỐNG HOA KỲ JOE BIDEN

Ngày 07/02/2023, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đã có bài phát biểu trước lưỡng viện quốc hội. Đây là lần đọc Thông điệp Liên bang thứ 2 trong nhiệm kỳ của Tổng thống Joe Biden, nhằm điểm lại các thành tựu trong hai năm qua và đưa ra chương trình nghị sự cho năm tiếp theo.

Trong Thông điệp Liên bang 2023, Tổng thống Joe Biden đã điểm lại những thành tựu kinh tế và lập pháp của chính quyền Hoa Kỳ, điều đã giúp cải thiện cuộc sống của người dân Mỹ trong hai năm qua. Các thành tựu này bao gồm: giảm lạm phát, tạo ra hàng triệu việc làm, cắt giảm giá thuốc kê đơn và giá năng lượng, tăng cường sản xuất chip bán dẫn, giảm thâm hụt ngân sách, cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng trong nước. Tổng thống Biden khẳng định, chính quyền Hoa Kỳ đã giúp tạo ra số việc làm kỷ lục là 12 triệu trong hai năm qua, nhiều hơn bất kỳ tổng thống nào của nước Mỹ làm được trong cùng khoảng thời gian. Bên cạnh đó là những định hướng chiến lược quan trọng của Hoa Kỳ trong thời gian tới.

Về đối nội, Tổng thống Biden khẳng định thành tựu và trân trọng sự đoàn kết, hợp tác giữa hai đảng; cam kết hợp tác với đảng Cộng hòa để tái thiết nền kinh tế và đoàn kết quốc gia. Trong lĩnh vực kinh tế, mục tiêu là xây dựng nền kinh tế từ dưới lên, từ trong ra ngoài, với nền kinh tế “không ai bị bỏ lại phía sau”, “đầu tư vào những nơi và những người bị lãng quên”. Một tuyên bố quan trọng là các tiêu chuẩn mới về sử dụng vật liệu xây dựng trong các dự án cơ sở hạ tầng cấp liên bang, theo đó quy định các mặt hàng phải được sản xuất tại Mỹ. Về giáo dục và an sinh xã hội, Tổng thống Biden thể hiện cam kết mạnh

mẽ với việc duy trì Đạo luật Giảm lạm phát, các đạo luật về an sinh xã hội, y tế, gia hạn Quỹ Tín thác Medicare...; đầu tư nhiều hơn vào nhà ở, giáo dục và đào tạo việc làm.

Một trong những vấn đề nghị sự thu hút được sự quan tâm đông đảo là vấn đề nhập cư. Tổng thống Biden khẳng định, chính sách biên giới mới có hiệu lực đã làm giảm tỷ lệ di cư bất hợp pháp và đề nghị Quốc hội hãy thông qua kế hoạch cung cấp thiết bị và nhân lực để bảo vệ biên giới. Tổng thống Biden thừa nhận khủng hoảng khí hậu là “mối đe dọa hiện hữu” và Hoa Kỳ đang tích cực giải quyết thách thức này. Ngoài ra, Tổng thống Biden cũng kêu gọi Quốc hội thông qua dự luật nhằm buộc cảnh sát phải chịu trách nhiệm về hành vi lạm quyền, thực hiện các bước đi mạnh mẽ hơn để giải quyết nạn bạo lực súng đạn.

Về đối ngoại, Thông điệp liên bang nhấn mạnh tới cuộc xung đột tại Ukraine và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung. Trong đó, Tổng thống Biden nhấn mạnh đến sự ủng hộ của Mỹ cho Ukraine trong cuộc xung đột với Nga. Đồng thời, khẳng định nước Mỹ “thống nhất ủng hộ và sát cánh Ukraine cho đến khi nào còn cần thiết”. Về quan hệ với Trung Quốc, Tổng thống Biden nhấn mạnh, “Hoa Kỳ tìm kiếm sự cạnh tranh chứ không phải xung đột” và tự hào là Hoa Kỳ “đang ở vị trí mạnh nhất trong nhiều thập kỷ để cạnh tranh với Trung Quốc hay bất kỳ quốc gia nào khác trên thế giới”. Tổng thống Biden cam kết hợp tác với Trung Quốc để “thúc đẩy lợi ích của Hoa Kỳ và mang lại lợi ích cho thế giới”. Tuy nhiên, Tổng thống Biden nhấn mạnh, nếu Trung Quốc đe dọa chủ quyền thì sẽ hành động để bảo vệ đất nước và

chiến thắng trong cạnh tranh với Trung Quốc sẽ đoàn kết tất cả người dân Mỹ. Bên cạnh đó, Mỹ “đang tập hợp thế giới” một lần nữa, đầu tư vào các liên minh, hợp tác với các đồng minh để bảo

vệ các công nghệ tiên tiến, hiện đại hóa quân đội để đối phó với những thách thức nghiêm trọng, từ khí hậu và sức khỏe toàn cầu, đến tình trạng mất an ninh lương thực, khủng bố và xâm lược... ●

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM VỀ ỨNG DỤNG CHATGPT

ChatGPT - ứng dụng chatbot của Công ty OpenAI (Mỹ) đang là một trong những từ khóa “hot” được quan tâm nhất trong thời gian gần đây bởi đây đang là một trong những ứng dụng internet có tốc độ tăng trưởng người dùng nhanh nhất trong lịch sử, cán mốc 100 triệu người sử dụng chỉ sau 2 tháng ra mắt. Đây là một sản phẩm công nghệ cho phép tổng hợp nội dung từ nhiều văn bản để trả lời câu hỏi của người dùng. Nhưng cùng với việc ứng dụng chatbot này đang thu hút sự chú ý của hàng triệu người, thì cũng đã xuất hiện những lo ngại, cảnh báo về tính rủi ro mà nó có thể mang lại.

Ngày 30/11/2022, OpenAI - một công ty khởi nghiệp về trí tuệ nhân tạo có trụ sở tại San Francisco (Mỹ) đã chính thức cho người dùng đăng ký trải nghiệm miễn phí ChatGPT, một ứng dụng phần mềm được thiết kế để mô phỏng cuộc trò chuyện của con người. Đây là sự phát triển mới nhất của dòng AI tạo văn bản - GPT (Generative Pre-training Transformer).

GPT (Generative Pre-training Transformer) là một mạng lưới thần kinh AI (ANNs) được đào tạo trên khối lượng lớn văn bản trực tuyến để tạo ra các phản hồi tự nhiên, giống con người. Do đó, nó có thể trả lời các câu hỏi phức tạp, viết truyện cười, viết mã máy tính, viết bài luận cấp đại học, giải thích các khái niệm khoa học ở nhiều cấp độ...

Kể từ khi ra mắt vào tháng 11/2022, ChatGPT đã thu hút được sự chú ý của các nhà lãnh đạo doanh nghiệp. Công cụ chatbot tiên tiến này đã nhanh chóng đạt được 1 triệu người dùng chỉ sau 5 ngày phát hành, thần tốc hơn cả hai ứng dụng mạng xã hội hàng đầu là TikTok và Instagram.

Nhờ thành công của ChatGPT, một số công ty đã bắt đầu học cách tích hợp chatbot này với

sản phẩm của họ. Kể từ đó, phạm vi tiếp cận của ChatGPT không ngừng tăng lên. Theo thống kê của ngân hàng đầu tư Thụy Sĩ (UBS), tính đến ngày 31/01/2023, ChatGPT đã cán mốc con số 100 triệu người dùng, trở thành ứng dụng tiêu dùng phát triển nhanh nhất trong lịch sử. Trung bình mỗi ngày trong tháng 1, có 13 triệu người truy cập.

Theo các chuyên gia, sở dĩ ChatGPT “làm mưa làm gió” ngay khi xuất hiện bởi ChatGPT có khả năng thực hiện đối thoại với người lạ, trả lời câu hỏi, viết thơ, văn, kịch bản, bài luận... Bên cạnh đó, chatbot còn có thể giải thích nhiều câu hỏi phức tạp như người thật, hay giúp các lập trình viên tìm lỗi trong mã họ viết. Đặc biệt, ChatGPT có khả năng hiểu và sử dụng ngữ cảnh như con người qua việc tham gia vào các cuộc trò chuyện dài và khiến người dùng có cảm giác như đang thực sự nói chuyện với một người, chứ không phải với một cỗ máy...

Theo Samuel H. Altman, “cha đẻ” của ChatGPT, chatbot này hiện vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu, người dùng có thể đăng ký dùng thử miễn phí. Sau đó, họ sẽ phải trả tiền để sử dụng một số tính năng trên chatbot này. Tuy nhiên, ChatGPT chỉ có thể truy cập thông qua trang web của OpenAI và không có ứng dụng trên điện thoại. Vì vậy, người dùng cần lưu ý để không tải về các ứng dụng mạo danh có nguy cơ chứa phần mềm độc hại.

Theo các chuyên gia, ChatGPT là bước tiến của trí tuệ nhân tạo, góp phần thay đổi thế giới. Theo hướng tích cực, trí tuệ nhân tạo có thể giúp con người trả lời hầu hết câu hỏi trong một thời gian rất ngắn, nhưng câu trả lời là sự tổng hợp thông tin dựa vào dữ liệu có sẵn, do đó người dùng cần kiểm chứng, nhất là khi dữ liệu mang tính chất cá nhân. Nếu người dùng không thỏa

mẫn với câu trả lời, họ có thể chia sẻ các phản hồi, từ đó cập nhật dữ liệu cho ChatGPT. Tuy nhiên, ChatGPT cũng còn một số nhược điểm, hạn chế cần cân nhắc khi sử dụng như: ChatGPT có xu hướng tạo ra các nội dung văn bản nghe có vẻ hợp lý và có tính thuyết phục nhưng thực tế lại không chính xác hoặc vô nghĩa; chất lượng câu trả lời còn phụ thuộc nguồn dữ liệu đã được học; chưa cung cấp các nguồn tham chiếu của câu trả lời; chưa đáp ứng được tốt các câu hỏi yêu cầu chính xác và liên quan đến tương lai; mức độ cảm xúc, sáng tạo còn hạn chế...

Các chuyên gia cũng cảnh báo, ChatGPT có thể được sử dụng trong các hoạt động tội phạm trên không gian mạng. Việc sử dụng ChatGPT sẽ dẫn đến một số công việc bị ảnh hưởng như nghề viết quảng cáo, nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng... Sử dụng ChatGPT có thể làm giảm sự sáng tạo và khả năng tư duy của con người, ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình học tập.

ChatGPT có thể tạo ra câu trả lời nhanh nhưng không giúp ích cho xây dựng các kỹ năng giải quyết vấn đề và tư duy phản biện. Vì vậy, một số trường học ở một số nước đã chặn sử dụng ChatGPT trên các thiết bị và mạng của trường. Một số hội thảo khoa học cũng đã yêu cầu không sử dụng các nội dung do ChatGPT tạo ra...

Trước những lo ngại về tính hai mặt của ChatGPT, Ủy viên phụ trách lĩnh vực công nghiệp của Liên minh châu Âu (EU), ông Thierry Breton cho biết, EU sẽ áp đặt các quy định mới liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm giải quyết những lo ngại về rủi ro của công cụ chatbot nổi tiếng ChatGPT và bảo đảm người dùng ở châu Âu có thể tin tưởng công nghệ AI.

Như vậy, có thể thấy, mặc dù ChatGPT đang khiến nhiều người trên thế giới kinh ngạc bởi sức mạnh của trí tuệ nhân tạo, nhưng chắc chắn là vẫn cần phải có thêm thời gian để đánh giá hết tác động của chatbot này tới cuộc sống ●

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Theo dữ liệu mới công bố ngày 09/02/2023 của Trung tâm Agroexport thuộc Bộ Nông nghiệp Nga, Trung Quốc đã vượt Liên minh châu Âu (EU) trở thành nhà nhập khẩu thực phẩm và nông sản lớn nhất của Nga. Số lượng sản phẩm công nghiệp - nông nghiệp Trung Quốc nhập khẩu từ Nga tiếp tục đi lên, tăng 44% trong năm 2022. Trung tâm Agroexport cho biết, Nga có tiềm năng mở rộng hơn nữa nguồn cung cấp thực phẩm cho Trung Quốc. Agroexport liệt kê các mặt hàng xuất khẩu hứa hẹn nhất là cá và hải sản, ngũ cốc, sản phẩm thịt cùng dầu thực vật.

- Ngày 11/02/2023, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) cho biết, trận động đất thảm khốc tàn phá Thổ Nhĩ Kỳ và Syria vừa qua đã ảnh hưởng tới gần 26 triệu người. Tính đến 10 giờ sáng 14/02/2023 (giờ Việt Nam), số nạn nhân thiệt mạng trong thảm họa đã vượt 41.000 người, số người bị thương là hơn 85.000. Cơ quan y tế quốc tế cảnh báo điều này khiến cho việc giúp đỡ người bị thương trong thảm họa càng trở nên khó khăn hơn. Trong khi các cơ sở cứu chữa khẩn

cấp quá tải, các dịch vụ y tế thiết yếu đã bị gián đoạn nghiêm trọng. Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), chăm sóc những người bị chấn thương, chăm sóc phục hồi sau chấn thương, cung cấp các loại thuốc thiết yếu, phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh bùng phát và hỗ trợ sức khỏe tâm thần là những việc cấp thiết hiện nay tại hai quốc gia nói trên.

- Ngày 04/02/2023, Mỹ đã bắn hạ một khinh khí cầu của Trung Quốc mà Mỹ cho rằng mang chức năng do thám. Ngay sau đó, Trung Quốc đã lên tiếng khẳng định đó chỉ là một khinh khí cầu quan trắc khí tượng và phản đối “phản ứng thái quá” của Mỹ. Ngay sau vụ việc, ngày 10/02/2023, Bộ Thương mại Mỹ đã thêm 6 thực thể Trung Quốc vào “danh sách đen” vì hỗ trợ các chương trình hàng không vũ trụ của Quân Giải phóng Nhân dân Trung Quốc (PLA), trong đó có khinh khí cầu và các thành phần liên quan ●

B.B.T (t/h)

Nguồn tài liệu BTG TW



**Quyết định
02/2023/QĐ-TTg, ngày
03/02/2023 của Thủ
tướng Chính phủ về
khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân**

Quyết định này quy định về mức giá tối đa và tối thiểu của mức giá bán lẻ điện bình quân; áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực và sử dụng điện. Khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) như sau: Mức giá bán lẻ điện bình quân tối thiểu là 1.826,22 đồng/kWh; mức giá bán lẻ điện bình quân tối đa là 2.444,09 đồng/kWh.

Khi có biến động lớn về các thông số tính toán khung giá, chi phí sản xuất kinh doanh điện và yêu cầu phân bổ các khoản chi phí chưa được tính vào giá bán lẻ điện bình quân, Bộ Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tính toán, điều chỉnh khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm theo dõi, báo cáo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính khi có biến động lớn về các thông số tính toán khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân, chi phí sản xuất kinh doanh điện và cần phân bổ các khoản chi phí chưa được tính vào giá bán lẻ điện bình quân.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 03/02/2023. Quyết định số 34/2017/QĐ-TTg, ngày 25/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân giai đoạn 2016 - 2020 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Quyết định số 51/QĐ-TTg, ngày 06/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn nước ngoài nguồn ngân sách Trung ương năm 2022 cho Bộ Giao thông vận tải

Quyết định nêu: Bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2022 số tiền 31.392 tỷ đồng (Ba mươi một nghìn, ba trăm chín mươi hai tỷ đồng) cho Bộ Giao thông vận tải để bố trí kế hoạch vốn cho 05 dự án đã được Quốc hội cho phép

chuyển từ vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước tại Nghị quyết số 63/2022/QH15, gồm: 01 dự án do Tổng công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam làm chủ đầu tư (cao tốc Hà Nội - Hải phòng) và 04 dự án do Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt nam làm chủ đầu tư (cao tốc Nội Bài - Lào Cai, cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây và cao tốc Bến Lức - Long Thành).

Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung kế hoạch đầu tư phát triển vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2022 cho Bộ Giao thông vận tải theo quy định. Bộ Giao thông vận tải giao bổ sung kế hoạch đầu tư phát triển vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2022 cho các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công, chi tiết danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án theo quy định, đảm bảo trong phạm vi tổng mức dự toán được bổ sung. Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, số liệu báo cáo; tổ chức quản lý, sử dụng, thanh quyết toán dự toán chi đầu tư phát triển được bổ sung nêu trên bảo đảm đúng quy định của pháp luật, hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch.

Nghị quyết số 13/NQ-CP, ngày 07/02/2023 của Chính phủ thông qua hồ sơ xây dựng Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân, đã quyết nghị như sau:

Đồng ý quy định dữ liệu cá nhân được xử lý không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu trong trường hợp sau: Để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của chủ thể dữ liệu hoặc người khác trong tình huống khẩn cấp. Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Xử lý dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, Bên thứ ba có trách nhiệm

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ

http://bantuyengiao.cantho.gov.vn

chứng minh trường hợp này. Việc công khai dữ liệu cá nhân theo quy định của luật. Việc xử lý dữ liệu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm; khi có nguy cơ đe dọa an ninh, quốc phòng nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp; phòng, chống bạo loạn, khủng bố, phòng, chống tội phạm và vi phạm

pháp luật theo quy định của luật. Để thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng của chủ thể dữ liệu với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của luật. Phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước đã được quy định theo luật chuyên ngành. Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này •

B.B.T (t/h)

ĐÍNH CHÍNH

Do sơ sót trong quá trình nhập liệu và sửa bản in, Bản tin Tuyên giáo Cần Thơ số tháng 01/2023, trang 29, trong đoạn mở đầu ghi năm chưa chính xác, xin đọc là: Ngày 13/12/2022, Ủy ban nhân dân TP Cần Thơ ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND về việc phát động phong trào thi đua yêu nước thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023, lập thành tích Chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố trực thuộc Trung ương.

Ban biên tập trân trọng cáo lỗi cùng các đồng chí.

BBT

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ

BAN BIÊN TẬP

■ Trưởng Ban Biên tập

- Đồng chí Nguyễn Ngọc Tâm

Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ Phó Trưởng Ban Biên tập

- Đồng chí Phan Văn Thép, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ Tổng hợp, trình bày

- Thạc sĩ Nguyễn Khánh Duy, Giám đốc Trung tâm
Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội

- Đồng chí Võ Tấn Vĩnh, P. Giám đốc Trung tâm
Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội

■ Sửa bản in

- Lê Thị Hoàng Phương

- Lương Thị Hoàng Oanh

- Giấy phép xuất bản số: 17/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 21/12/2022.
- Khổ 19 x 27cm. Số lượng: 3.750 bản/kỳ. Nơi in: Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ, số 500 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Bài, ảnh cộng tác vui lòng gửi về: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, số 01 Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Email: banbientapbtg@cantho.gov.vn. Điện thoại: 080.71189. Fax: 080.71244.
- Nộp lưu chiếu tháng 03/2023.
- Lưu hành nội bộ.
- Bìa 1: Đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ chủ trì và phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ và các công trình trọng điểm trên địa bàn TP Cần Thơ. Ảnh: Mỹ Thanh.



Đồng chí Lê Quang Mạnh (thứ tư, từ trái qua), Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy chỉ đạo địa phương làm tốt công tác giải phóng mặt bằng phục vụ dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ, Sóc Trăng giai đoạn 1 - dự án thành phần 2 đoạn qua TP Cần Thơ trên địa bàn huyện Cờ Đỏ.

Ảnh: Đỗ Trung.



Đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ và đồng chí Nguyễn Ngọc Hè, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND TP Cần Thơ trao quyết định và bằng công nhận xã nông thôn mới nâng cao cho xã Thới Đông, huyện Cờ Đỏ. Ảnh: Đỗ Trung.



Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP Cần Thơ và đoàn công tác tham quan thực tế mô hình liên kết trồng nhãn Ido theo hướng chất lượng, an toàn tại Hợp tác xã nhãn Nhơn Nghĩa, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền. Ảnh: Đỗ Trung.

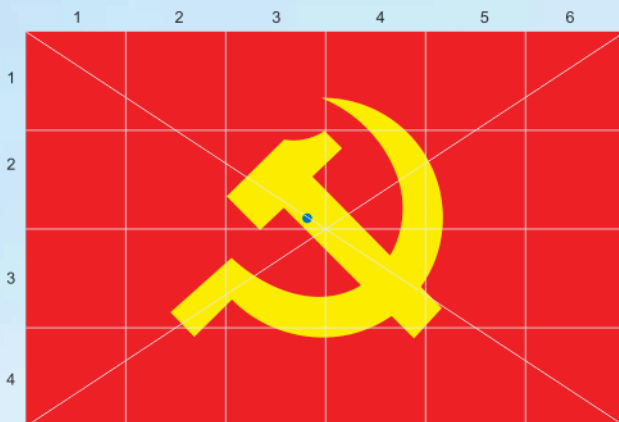


Đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND TP Cần Thơ chủ trì và phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị triển khai hoạt động Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và Đề án 06 TP Cần Thơ năm 2023. Ảnh: Anh Khoa.

MỘT SỐ LƯU Ý VỀ VIỆC SỬ DỤNG ĐẢNG KỶ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM



Quy cách Đảng kỳ



Chia ô Đảng kỳ (Chấm “xanh” là tâm Búa Liềm)

Ngày 09/02/2023, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Công văn số 4789-CV/BTGTW về việc sử dụng Đảng kỳ Đảng Cộng sản Việt Nam.

Theo đó, thời gian vừa qua, có một số cơ quan, địa phương, đơn vị sử dụng mẫu Đảng kỳ và biểu tượng “Búa - Liềm” Đảng Cộng sản Việt Nam không đúng trong trang trí hội trường, cơ quan, tuyên truyền cổ động trực quan trên đường phố, chương trình văn hóa, văn nghệ, làm logo, biểu tượng tại các sự kiện.

Để khắc phục tình trạng trên, Ban Tuyên giáo Trung ương đã trình Ban Bí thư dự thảo Quy định về sử dụng Đảng kỳ và hình ảnh Đảng kỳ Đảng Cộng sản Việt Nam; trong khi chờ Quy định của Ban Bí thư, đề nghị các cơ quan, đơn vị lưu ý một số nội dung sau:

1. Sử dụng Đảng kỳ và hình ảnh Đảng kỳ Đảng Cộng sản Việt Nam, biểu tượng “Búa - Liềm” theo quy cách sau đây.

- *Hình dáng, kích thước:* Đảng kỳ hình chữ nhật, ở giữa có biểu tượng “Búa - Liềm”, kích thước chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài, tùy vào quy mô, tính chất sự kiện và mục đích sử dụng để lựa chọn kích thước cho phù hợp bảo đảm đúng tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng.

- *Biểu tượng “Búa - Liềm” (Đảng huy):* “Búa” và “Liềm” đặt vuông góc với nhau (không có nét chồng tại chỗ giao nhau giữa “Búa” và “Liềm”). Đường kính của “Búa - Liềm” bằng $\frac{4}{10}$ chiều ngang lá cờ; “Búa - Liềm” đặt ở trung tâm của lá cờ. Hình “Búa” đặt chếch lên 45 độ so với chiều ngang lá cờ; cán “Búa” và cán “Liềm” hình chữ nhật; mặt trên cùng đầu “Búa” tạo thành đường thẳng với đỉnh nhọn lưỡi “Liềm”; điểm giao giữa cán “Búa” và đầu “Búa” tạo thành đường thẳng với mặt trên cán “Liềm”; điểm dưới cùng của cán “Búa” tạo thành đường thẳng ngang với điểm dưới cùng của cán “Liềm”.

- *Màu sắc:* Nền cờ màu đỏ tươi (như màu của Quốc kỳ); biểu tượng Búa - Liềm màu vàng tươi (như màu ngôi sao vàng 5 cánh của Quốc kỳ).

2. Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, giám sát, kiểm duyệt kỹ việc sử dụng Đảng kỳ và hình ảnh Đảng kỳ tại các cấp, các ngành; trên báo chí, Internet, mạng xã hội, trong công tác thông tin tuyên truyền cổ động và các hoạt động chính trị, văn hóa. Kịp thời thu hồi, thay thế Đảng kỳ không đúng quy cách, bị hỏng, bạc màu, nhất là ở những nơi công cộng, khu trung tâm; gỡ bỏ và xử lý nghiêm các hành vi sử dụng, đăng tải, chia sẻ hình ảnh xuyên tạc, bóp méo, xúc phạm Đảng kỳ trên Internet, mạng xã hội.

B.B.T (t/h)